

## HỒI THỨ HAI MƯƠI BỐN

### HỒNG-THẤT-CÔNG, LÃO AN MÀY CHÍN NGÓN

Khưu-xử-Cơ tuy ngộ Quách-Tĩnh, nhưng miệng lại hỏi Mục-Niệm-Tử :

— Dương Lão-Đệ nudi có từ bao giờ ?

Mục-Niệm-Tử thôn thức một chặp lâu rồi gạt lệ đáp :

— Cháu vốn con một nông dân ở Ngưu-gia-thôn xã Lâm-An. Cha cháu mất sớm từ khi cháu hãy còn bé dại. Cháu phải sống với người chú, nhưng rứt gặp phải bà thím quá ư khác nghiệt. Khi cháu mới được 5 tuổi, vì phạm mỗi một lỗi nhỏ mà thím cháu đã trón đánh một trận gần chết, bỏ đói luôn mấy ngày không cho ăn uống. Sau đó lại đuổi luôn ra khỏi nhà.

Cháu chỉ biết đứng trước cổng nhà mà khóc chứ biết đi đâu. Tĩnh cơ may gặp cha cháu bây giờ vừa đến nơi, trông thấy tình cảnh ấy bỗng động lòng, thương xót nên thương lượng xin cháu về làm con nudi.

Khi cháu đến tuổi trưởng thành, được dương phụ truyền dạy võ nghệ rồi hai cha con cùng đi tìm người con duy nhất nối dòng của nghĩa huynh Quách-khiếu-Thiền. Dương phụ chủ trương cho cháu dựng cơ « tỷ vũ chiêu thân » cũng không ngoài mục đích vừa kiếm chông cho cháu, vừa tìm người cháu mất tích.

Bao năm qua, cha con cháu đã đi khắp 15 tỉnh, chưa nơi nào gặp kẻ đủ tài họ được là cơ « chiêu phu » này, mà người con của

họ còn một mà tin nhân cả. Mãi đến ngày nay vừa tìm gặp thì lại xảy ra như thế này.

Khưu-xử-Cơ như nung và trầm ngâm một chặp rồi nói :

— Cha của cô không phải họ Mục, mà vốn họ Dương, đồng dõi của một gia đình trong liệt bát khuê. Bây giờ cô có muốn đi theo họ chính của dương phụ hay không ?

Mục-niệm-Tử đáp liền không chút do dự :

— Thưa đạo trưởng, cháu đã mang họ Mục, xin được tiếp tục giữ họ Mục như trước.

Khưu-xử-Cơ ngạc nhiên quá, trở mặt như nung và hỏi :

— Ủa, sao lạ vậy ! Hay là cô không tin lời của lão chăng ?

Mục-niệm-Tử cúi đầu suy nghĩ một lúc rồi đáp :

— Thưa, không bao giờ cháu có ý nghĩ đó. Nhưng sợ đi cháu muốn thế là vì cháu mến họ Mục, muốn tiếp tục giữ họ này mà thôi, ngoài ra không có gì nào khác.

Khưu-xử-Cơ thấy Mục-niệm-Tử đáp như vậy tuy có phần ngạc nhiên, nhưng đoán là cô ta gan tánh, hoặc bị quẫn trí vì gặp tai nạn bất ngờ nên tâm thần bất định.

Thật ra, Mục-niệm-Tử không hề bán khoán hay nông nổi, mà trong thâm tâm nàng đã có một chủ định dứt khoát rồi, dù sao thân nàng đã hứa cùng Hoàng-nhan-Khang, nàng quyết sẽ là đầu nhà họ Dương, cho nên cô giữ lại họ Mục. Hoàng-nhan-Khang tuy ngang họ của Hoàng-nhan-Liệt, nhưng thật ra chàng là con của Dương-thiết-Tâm thì trước sau gì cũng phải lấy họ Dương mà thôi.

Nếu bây giờ nàng đổi lại họ Dương, thì hai người sẽ trở thành anh em, không lấy làm sao tình duyên chồng vợ cho được ?

Còn tâm tánh và ý thức của Hoàng-nhan-Khang, như bao nhiêu cô chỉ vừa mới xảy ra, thì Mục-niệm-Tử còn quá nông nổi làm sao hiểu biết cho tuồng tận được.

Khi lý Thiết-cước-Tiền Vương-xử-Nhất đã bớt nhiều, tình thân dần dần hồi phục. Ông ngồi bên cạnh, lắng tai nghe câu chuyện đôi đáp giữa hai người thì hiểu rằng Mục-niệm-Tử đã có tình ý cùng Hoàng-nhan-Khang, sau cuộc tỷ vũ chiêu phu bữa nọ, cho nên ông cất tiếng hỏi :

— Theo sự nhện xét của tôi, thì bản lãnh của cô có phần lẩn

hơn đương phụ nữa. Như thế ta không thể tin rằng cô chỉ học võ của một mình Dương-thiết-Tâm nghĩa phụ. Vậy cô nên cho ta biết rõ sự thực thì hay lắm.

Mục-niệm-Từ vội đáp

— Thưa lão đạo trưởng, khi cháu được 13 tuổi, thời may có gặp một vị đi nhân dạy võ công trong thời gian ba ngày. Ngặt vì cháu ít thông minh nên học không được kết quả.

Vương-xứ-Nhứt ngạc nhiên hỏi thêm :

— Người ấy dạy cho cô chỉ lia ngày mà võ công cô đã vượt hơn đương phụ ? Như thế phải là một bậc đi nhân kỳ tài ! Cô có nhớ tên họ của người ấy chăng ?

Mục-niệm-Từ cúi đầu buồn rầu đáp :

— Thật ra lòng cháu không bao giờ có ý nghĩ giấu giếm một điều gì cùng Lão tiên bối. Nhưng vì cháu đã phát thệ tuyệt đối giữ kín, cho nên cháu không dám nói ra hôm nay.

Vương-xứ-Nhứt nghe nói chỉ thờ dài một tiếng và suy nghĩ mung lung thêm. Ông nhớ lại khi ở đầu trường, xem Mục-niệm-Từ đấu võ cùng Hoàng-nhan-Khang, có một vài tư thế hết sức đặc biệt, mơ hồ giống của một môn phái rất quen thuộc, nhưng chưa nghĩ ra được gốc. Bây giờ nghe Mục-niệm-Từ cho biết thời gian thụ giáo của bậc đi nhân này vốn vẹn có ba hôm thôi thì càng thêm ngạc nhiên hoặc hơn nữa. Tuy vậy, nhưng Lão Đạo Trưởng không nói gì thêm và quay sang hỏi Khưu-xứ-Cơ :

— Khưu đạo-buynh, anh dạy Hoàng-nhan-Khang được bao nhiêu lâu rồi ?

Khưu-xứ-Cơ trầm ngâm đáp :

— Theo ta nhớ thì đã dạy hẳn được 9 năm liền 6 tháng rồi. Nhưng ngày nay ta thật không ngờ tâm địa của nó quá ư hư dối. Có lẽ...

Vương-xứ-Nhứt buột miệng nói gọn một câu, không biết để đáp cũng người nào.

— Lạ quá, thật là lạ !

Khưu-xứ-Cơ ngạc nhiên hỏi :

— Như vậy có gì mà sự để lại cho là lạ ?

Vương-xứ-Nhứt chỉ gật gù, không đáp lại, hình như đang suy nghĩ việc gì đầu đầu.

Thấy mọi người yên lặng, Kha-trấn-Ác lên tiếng hỏi Khưu-xứ-Cơ :

— Khưu đạo trưởng, đạo trưởng đã tìm được Hoàng-nhan-Khang trong dịp nào, có khó khăn lắm không ?

Khưu-xứ-Cơ tươi hẳn sắc mặt, vừa kể lại :

— Ô, việc này có thể nói là một điểm quá kỳ thú hy hữu lắm. Từ khi chia tay chú vị tại ngôi chùa Cổ-Sái, hẳn đạo đã già, cũng tìm kiếm gần 1 năm trời, nhưng vẫn chưa có kết quả. Lúc ấy, hẳn đạo đã định mình sẽ bị thua quý vị rồi. Sau đó Bần đạo có trở lại quê cũ của Dương Lão-đệ, tại Ngưu-Gia-Thôn để dò xét một lần nữa.

Tình cờ cái hôm mà hẳn đạo đến thăm lại ngôi nhà của người bạn cũ, thì gặp một số người có vẻ sai nha đến sự tạo tác cả từ trong đến ngoài, chuyển chỗ, đồ đạc đem đi nơi khác. Lão phu rất ngạc nhiên và lẳng lặng theo dõi để tìm ra sự thật. Theo như bọn chúng bàn luận cùng nhau, thì bọn này không phải là quân lính thường mà là bọn người tâm phúc trong Triệu Vương-Phủ được đặc biệt đưa về đây để dời tất cả những di vật của Dương-thiết-Tâm còn lưu lại, từ cái nhà, cánh cửa, bộ phận, cho đến cái cây cây chổi, nhất nhất không bỏ sót một thứ gì.

Để thỏa tánh tò mò và tìm hiểu thêm tánh mạng của vợ con người bạn xấu số, Lão phu đã lần theo bọn ấy về tận Yên Kinh và thấy họ đưa cả các thứ về Triệu vương-phủ.

Nghe Khưu-xứ-Cơ kể đến đây, Quách-Tĩnh bỗng nhớ lại ngôi nhà tranh cũ kỹ, với ngọn thương, cái cây, cái hòm gỗ và bao nhiêu di vật đã trông thấy trong cái đêm tình cờ vào nhà Triệu vương-phủ chính mắt chàng đã chứng kiến giờ phút hẳn huyền của đôi vợ chồng cũ được tái ngộ, bao nhiêu đó khiến Quách-Tĩnh đi từ ngạc nhiên này tới chuyển thích thú nọ, rồi tự nhiên thấy bồi hồi cảm động gần sa nước mắt. Chàng ngồi lom lom dõi mắt nhìn chòng chọc vào Khưu-xứ-Cơ chực nghe tiếp câu chuyện.

Khưu-xứ-Cơ đưa mắt nhìn qua thấy ai nấy đều có vẻ thích nghe nên tiếp tục kể :

— Lão phu chờ đêm đến, nhân tối trời, lén vào Vương-Phủ cố

tìm xe họ đưa những thứ này vào đây để làm gì ?

Sau đó Lão phu biết được một tin như sét đánh, làm cho lão phu cũng phải xúc động, không dám nổi sự tức giận. Thì ra nàng Bao-tích-Nhược, cô thôn nữ mỹ miều xinh đẹp, vợ yêu của nghĩa đệ Dương-thiết-Tâm đã nhận làm Vương-phụ mệnh phụ cho Triệu-vương Hoàng-nhan-Liệt.

Lão phu toan rút kiếm hạ sát ngay con người phụ bạc ấy để thỏa lòng Dương nghĩa đệ dưới suối vàng. Nhưng một chút tưởng đã dội vào mắt và khiến Lão phu phải bối hải đứng tay. Nàng Bao-tích-Nhược hai tay ôm lấy ngọn giáo cũ của Dương nghĩa đệ vào lòng nước nộ khốc.

Cử chỉ ấy đã khiến lão phu hiểu rằng nàng vẫn còn nặng tình với chồng cũ, và hành động này chẳng qua là một sự quyên, biến mà thôi. Sau đó Lão phu đã là được biết rõ rằng nàng Bao-tích-Nhược bị Hoàng-nhan-Liệt lập kế bắt về, dùng thủ đoạn căm độc nhưng nàng đã nhiều lần cự tuyệt thà chịu thác để trốn nghĩa cùng chồng.

Sau cùng, vì dựa con duy nhất của người chồng cũ, mà nàng phải cưu mang, nên Bao-tích-Nhược cũng thế phải nhận làm Vương-phụ cho Triệu-phụ, nhưng buộc Hoàng-nhan-Liệt phải làm đúng theo ba điều kiện này :

1) Phải cho người về Ngưu gia Thôn đem về Triệu-phủ tại Yên-kinh cả ngôi nhà tranh của đôi vợ chồng cũ, và tất cả các thứ vật dụng bất kỳ thứ gì cũng phải đem về thật đủ, nhất là ngọn giáo cũ của Dương-thiết-Tâm.

2) Ngoài những giờ phải tiếp Hoàng-nhan-Liệt, để nàng sống yên trong nếp nhà cũ trong một góc vườn của Triệu-phủ. Nơi đây nàng ăn mặc theo lối quê mùa, với bao nhiêu kỷ vật còn lưu lại và chịu trông màn đời cho người chồng xấu số. Hoàng-nhan-Liệt không được bước chân vào cái giảng san riêng này của nàng.

3) Dữc con nàng sinh ra sẽ do nàng đặt tên theo ý muốn. Trong trí của nàng thì Dương-thiết-Tâm và Quách-khieu-Thiên thấy đến chết cả rồi. Lúc nào nàng cũng một lòng thương tưởng tới chồng xưa. Ngay lão phu cũng cho nàng biết là Dương nghĩa đệ đã chết từ lâu.

Sau đó nàng sinh được một thằng con trai và đặt tên Khang, đúng ngay cái tên mà năm xưa lão phu đã đặt trước họ cho vợ

chồng nàng. Tên ấy đúng y với cái tên đã khắc sẵn trên rún dao trủy thủ « Dương-Khang » đấy.

Hoàng-nhan-Liệt cũng không hề để ý là nàng đã có thai một tháng trước khi bị bắt,

Ngày nay con dao có tên « Quách-Tĩnh » do nàng giữ, còn con dao có tên « Dương-Khang » đã giao cho Lý-thị vợ của Quách-Khieu-Thiên rồi. Cả hai chữ này đều do chính tay lão phu dùng mũi dao khắc trên chuôi kiếm từ năm về trước.

Cách mấy năm sau, lão phu đã tìm cơ hội gặp nàng để nói chuyện dạy võ nghệ cho Dương-Khang, tức là Hoàng-nhan-Khang. Bao-tích-Nhược đã nhận được lão phu, và nàng đặt tin tưởng sau này lão phu sẽ có cách đưa con nàng trở về với họ của cha hẳn.

Kha-trần-Ác hỏi :

— Đến nay tháng bé ấy đã hiểu rõ lai lịch của nó chưa ?

Khưu-xử-Cơ chậm rãi nói luôn :

— Vì từ lúc mới sinh ra, Hoàng-nhan-Khang được sống trong khung cảnh đế vương giàu sang phú quý, được mọi người nhường chiều bề bực, nên sinh ra tính khí tự phụ kiêu kỳ. Mặc dầu nó đối với mẹ, một niềm hiếu thảo, nhưng nàng Bao-tích-Nhược vẫn chưa dám kể lại cho con nghe sự thật, vì nàng chưa có một chứng cứ nào để xác nhận lời nói của mình. Nếu nói nó không tin thì thật là nguy hiểm cho nàng.

Riêng lão phu cũng có nhiều lần tìm cách thử hòng hẳn, thì thấy hẳn chỉ là một đứa trẻ vô phàm ham sống theo cái mà sang giàu phú quý chứ không phải hòng người hiền lương biết trọng nghĩa khinh tài.

Vì lẽ ấy mà lão phu cũng phải buộc lòng giữ kín, chưa thể lộ ra được. Lão phu định mình rằng sau khi tỵ võ tại Tuy-tiên-Lâu, hội ngộ cũng chưa vì và nhân đó Quách-Tĩnh, sẽ kể lại sự thật cho hai đứa nó cùng nhau kết nghĩa kim bằng, rồi tìm cách đưa nàng Bao-tích-Nhược thoát khỏi Vương-phủ để hai mẹ con tìm một nơi sống ẩn dật.

Hôm nay, thật không ngờ sự việc lại xảy ra khác hẳn, bao nhiêu điều dư liệu Dương lão để lại còn sống, hai vợ chồng được

gặp và cùng thoát ra đến chốn này lại gặp 3 anh em lão phu. Rồi thay Dương Liễu bị trọng thương, thêm 2 anh em của lão phu cũng bị ám toàn trăm trọng đến nỗi không còn đủ sức bảo vệ, rồi cả hai vợ chồng Dương-thiết-Tâm phải cùng nhau tuân tiết cũ. Còn thằng Dương-Khang chẳng hiểu nó có biết mơ hồ, hay không muốn biết, rồi dúi áo ra đi để cha mẹ' hân của nằm trên vũng máu ! Thật không có tình cảnh nào chua xót, đau đớn cho bằng cái cảnh này.

Nghe Khuru-xứ-Cơ kể lại câu chuyện, mọi người đều cảm thấy bàng hoàng xúc động, trí óc ngẩn ngơ, xót thương cho hoàn cảnh éo lé của đời vợ chồng xấu số.

Khi Quách-Tĩnh cũng kể lại trường hợp đời vợ chồng Dương-thiết-Thúc đã gặp nhau tại nếp nhà tranh trong Vương phủ, chàng nói rõ từ cử chỉ ưu ái của hai người đã đối xử với nhau, kể đến khi gặp Dương-Khang, rồi cùng đem nhau trốn đi liền khi đó.

Sau khi bàn qua tán lại, mọi người ai nấy cũng đều công nhận nàng Bao-tích-Nhược tuy có thất thân cùng Hoàng-nhan-Liệt, nhưng chẳng qua cũng vì mục đích cứu mạng cho con của chồng. Như thế nàng vẫn giữ được tiết khí của một người vợ chính đáng, chỉ quên mình để nghĩ cho con. Ngày nay nàng tuân tiết chết theo chồng, đã nói lên một lần nữa tất cả sự cao thượng đáng kính của con người nàng.

Mọi người trầm ngâm yên lặng một hồi như để mặc niệm lại thiên tình sự bi ai nào nuốt đắng lưu lại hậu thế một gương sáng soi chung.

Xong rồi, họ lại bàn đến chuyện hứa đấu với bọn Sa-thông-Thiến và Bành-liêu-Hổ tại Giang-Nam, trong vòng nửa năm sắp đến đây.

Diệu-thủ-thư-sinh Chín-Thông mở lời trước tiên :

— Nếu hôm ấy tất cả bảy vị trong phái Toàn-Chân đều về đủ mặt thì thắng lợi chắc sẽ về ta.

Đơn-dương-Từ Mã-Ngọc điềm nhiên nói :

— Lão chỉ ngại bọn họ sẽ mỗi thêm nhiều cao thủ nữa thì chúng ta ít người vợ không nổi đấy !

Trương-xuân-Từ Khuru-xứ-Cơ hỏi :

— Trong thế gian này có bao nhiêu cao thủ nữa mà chúng ta (thề mờ) được ? Đại ca khỏi lo !

Mã-Ngọc nghiêm trang nói :

— Khôn hèn để dùng chủ quan. Chúng ta cần phải lo xa trù liệu trước mới được. Sự tranh tài lần này có một sắc thái vô cùng trọng đại, chúng ta cần phải nghĩ đến sự sống còn của hai nhóm mà cả đến toàn thể các môn phái khác trong nước nữa đấy.

Chúng ta 7 người người, cũng may hiện nay bản lãnh của Khuru-xứ-Cơ đã lên bộ nhữu, và tương đối khá nhất trong anh em. Tuy nhiên với năm tháng chồng chất trên đầu, chúng ta đâu còn cái tiền lực như hồi còn niên thiếu nữa.

Hướng chi, làm đệ tử của Phật, chúng ta đâu có thích đưa chân vào nghiệp chướng sát sanh, cho nên việc đánh nhau chỉ là để tìm vận bất đắc dĩ.

Khuru-xứ-Cơ trầm ngâm nói :

— Đại ca, chúng mình cũng không nên quá cố chấp sự đạo đức cho lắm. Nếu mình không thàng tay đối phó thì bọn hân cũng không để mình sống được yên. Mọi việc đã đến rồi phải đến. Chúng ta cần sát giới để khỏi bị sát hại và bảo tồn danh dự bản phái. Ngay bây giờ, em thiết tưởng nên tạm gác hết mọi việc và trù liệu một biện pháp đối phó thiết thực để tồn con đường thẳng.

Mã-Ngọc mỉm cười đáp :

— Đã buông lao thì phải theo lao. Lễ dĩ nhiên chúng ta cần phải tìm cực đối phó mới được. Nhưng chúng ta phải nhìn nhận vô công của bọn họ đâu thua sút mình bao nhiêu. Nếu chúng ta tìm thêm một nhóm cao thủ có bản lãnh khá giúp sức nữa, thì ta đâu dậm chân sẽ thủ thắng trong cuộc tái ngộ tại lầu Yên-Vũ kỳ trung thu tới. Đó là một yếu tố mà chúng ta cần phải nhìn xa thấy trước, để phòng mới được.

Khuru-xứ-Cơ cau mày, tỏ ý không hài lòng rồi nói :

— Cứ như đại ca nói thì chúng ta há lại thua bọn họ ỷ ờ rồi mai một cả thanh danh của Toàn-Chân phái hay sao.

Mã-Ngọc nghiêm trang đáp :

— Chúng mình cũng không nên cố chấp lắm. Ở đời đâu có gì là nhất định đâu. Đánh răng chúng ta lúc nào cũng phải hiểu mình biết người và bảo vệ danh dự bản phái, nhưng vừa rồi nếu không có sáu vị đại hiệp kịp thời can thiệp và giúp đỡ để cứu vãn tình thế thì danh dự của Toàn-Chân phái đâu còn. Ngay cả mạng sống của

ba anh em mình chưa chắc đã còn được kéo dài đến giờ phút này nữa.

Kha-trần-Ác và Chu-Thông khúm lúm đáp :

— Sở dĩ quý vị đạo trưởng quá quân tử và tin người, nên bọn tiểu nhân mới lợi dụng được một keo chữ có gì tài giỏi đâu mà e ngại.

Mã-Ngọc thô dài nói tiếp :

— Cứ thành thật mà nhận xét, ngoài sự điêu ngoa xảo trá của chúng, thì bản lĩnh và công của mỗi tên đó cũng đáng kính sợ. Ngày nay Toàn-Chân phái của chúng tôi chỉ còn một vị Sư-Thúc họ Chu được tiên sư đích thân tận truyền, nên võ nghệ thật cao siêu gấp mười lần bọn tôi. Nhưng khổ vì ngài vẫn giữ tánh ham vui, ưa hào và nông nổi đến nỗi mất tích gần 10 năm qua, chưa biết lưu lạc nơi nào. Thiếu sự giúp đỡ của Chu Sư thúc, bọn tôi như thiếu mất một điểm tựa, và phải lo lắng đến sự đối phó cùng họ.

Khuru-xứ-Cơ tuy là người hăng hái, có nhiều nhiệt tình nhưng khi nghe đại sư huỳnh trình bày khúc triết như vậy, cũng công nhận là phải, không còn nói nặng điều gì nữa.

Sáu anh em của xứ Giang-Nam bây giờ mới được nghe nói đến lần đầu tiên về vị Sư-thúc quái kiệt của Toàn-Chân phái. Tuy Mã-Ngọc chỉ kể phớt qua không nói rõ về thân thế và sự nghiệp của Châu-Bá Sư-thúc, nhưng cũng đủ cho mọi người tỏ lòng thần phục và hâm mộ. Ai cũng muốn tìm hiểu thêm nhưng không tiện hỏi nữa.

Riêng Vương-xứ-Nhất, này giờ chỉ ngồi lặng yên không có ý kiến gì hết. Hình như đang suy nghĩ một điều gì mà chưa nói ra.

Khuru-xứ-Cơ đưa mắt nhìn Quách-Tình với Mục-niệm-Tử rồi lớn tiếng nói với Kha-trần-Ác :

— Bấy vị Đại-hiệp đã đạo tạo được một môn đệ đầy đủ nghĩa khí-quả cảm, thế nào cũng có một tương lai rực rỡ sau này. Dương Lão-Đệ tuy đã thất, nhưng dưới ánh vàng cũng sung sướng vì có một đứa rể đáng mặt anh hùng. Mà chính bản đạo cũng cảm thấy thơm lây đôi chút.

Mục-niệm-Tử nghe nói đó mới, lặng lẽ đứng dậy rảo bước ra ngoài không nói gì hết.

Wương-xứ-Nhất ngồi nhìn Mục-niệm-Tử, vừa thấy nàng bỏ chạy trong bước đi có nhiều dấu hiệu quá đặc biệt thì lòng hết sức nghi

ngờ liền phi thân vút theo, vòng quyền đánh phớt bên tai tả của nàng nghe và một cái rất mạnh.

Wương Đạo-Trưởng xuất thủ vô cùng lanh lẹ và bất ngờ, Mục-niệm-Tử vừa biết thì quyền đã tới nơi rồi. Nàng vội vàng vận sức chống đỡ, nhưng cũng may Vương-xứ-Nhất chỉ đánh-phớt qua; nếu không thì không tài nào chịu đựng nổi. Tuy nhiên chưởng lực của Thiệt-cước-Tiền đủ mới thông qua một tí cũng đủ khiến nàng cảm thấy choáng váng cả người lảo đảo đứng không vững.

Mục-niệm-Tử không gượng được nữa, thân hình ngã nghiêng về phía trước, mặt úp xuống đất. Vương-xứ-Nhất liền tay áo phất một cái trước mặt nàng, tức thì một luồng gió khác thổi lộng lên, cuốn đỡ nàng đứng thẳng lại như cũ. Nàng quá sức ngạc nhiên, chỉ mở đôi mắt nhìn Vương-xứ-Nhất, lòng vừa sợ vừa lạ lùng.

Wương-xứ-Nhất vội vàng nói :

— Cô nương đừng sợ hãi. Ta làm thế để thử xem tài nghệ và muốn tìm hiểu lai lịch kẻ đã truyền dạy cho cô nương mà thôi. Ta hỏi vị di nhân đã chỉ điểm cho cô nương trong ba ngày có phải làm nghệ ăn xin và hai bàn tay chỉ có 9 ngón phải không ?

Mục-niệm-Tử quá sức kinh ngạc liền hỏi lại :

— Thưa đúng, nhưng vì sao Đạo-Trưởng lại biết được như vậy ?

Wương-xứ-Nhất cười ha hả nói lớn :

— Vị này là Hồng-thất-Công Ho, tiên, biệt danh là « Cửu Chỉ Thần Cái » đó.

Tài nghệ của ngài thật là hiển ảo khôn lường, có thể nói thiên hạ vô song. Ngài xuất hiện vô chừng. Ít ai có duyên được gặp. Cô nương được ngài truyền dạy trong ba ngày, kể ra thì ít, nhưng sự thật chưa có kẻ nào được sự may mắn như vậy đâu.

Mục-niệm-Tử tỏ vẻ tiếc rẻ nói thêm :

— Tính tình ông cụ rất dễ, nhưng cũng rất khó, không biết sao mà liệu trước được.

Cụ chỉ dạy cho cháu trong 3 ngày rồi tự nhiên bỏ đi mất không nói một lời.

Wương-xứ-Nhất đáp :

— Với tài nghệ của cụ thì trong ba ngày đó cô nương cũng học hỏi được ngang 10 năm công phu luyện tập của các vị sư phụ khác

đôi. Còn ước mong gì hơn nữa ? Phải như thế không ?

Mục-niệm-Từ gật đầu đáp :

— Thưa quý đúng thế.

Rồi nàng nói tiếp :

— Hiện nay đạo trưởng có biết cụ Hồng Ho tiên bối đang ẩn  
đặt nơi nào không ?

Vương-xử-Nhất cười đáp :

— Ai mà biết được chỗ ở của vị ấy. Cách 20 năm nay, ta may  
mắn gặp người một bạn trên đỉnh núi Hoa-Sơn, thế rồi từ đó tới  
nay chưa bao giờ được gặp lại.

Mục-niệm-Từ buồn rầu không nói nữa, rón rén ra ngoài để  
tránh câu chuyện về đời lữ vực vừa bị Khuru-xử-Cơ nhắc đến ban nãy.

Nhưng Việt-nữ-kiểm Hàn-tiêu-Oanh tỏ mò muốn hiểu nữa nên  
hỏi thêm :

— Vương đạo trưởng, vậy Hồng-thất-Công Lão tiên bối là nhân  
vật như thế nào ?

Vương-xử-Nhất chỉ mỉm cười, vì ông ta đang trèo lên giường  
ngồi chưa kịp đáp thì Trương-xuân-Tử Khuru-xử-Cơ lại miệng đáp  
thế :

— Từ trước đến nay, hần nữ hiệp đa nghe thiên hạ nhắc đến  
tên « Đông - Tà, Tây - Độc, Nam - Đê, Bắc - Cối và Trung - thần -  
Thông » chưa ?

Hàn-tiêu-Oanh đáp :

— Tiên nữ chưa hề được nghe. Như vậy nhờ lão tiên bối vui  
lòng chỉ dạy cho hiểu rõ thêm hơn.

Kha-trấn-Ác vội hỏi :

— Có phải Hồng Lão tiên bối là Bắc-Cối đó chăng ?

— Vương-xử-Nhất đáp :

— Thưa đúng. Còn Trung-thần-Thông tức là Vương-wáng-  
Dương tôn sư của bọn anh em chúng tôi đó.

Cả bọn Giảng-Nam thất quái bây giờ mới rõ Hồng-thất-Công  
vai vế ngang hàng với vị giáo chủ Toàn-Chân phái, một trong các  
vị thủ lĩnh vô lâm kiệt tiếng đương thời thì lấy làm cảm phục và  
kính mến.

Khuru-xử-Cơ nhìn vào mặt Quách-Tĩnh vừa cười vừa nói đùa :

— Mi có một cô vợ may mắn hết sức được cái vinh dự là đồ  
đệ của Hồng Bất Cối, vị ân mày chín ngón đây. Sau này ăn ở với  
nhau cần phải coi chừng và vị nể nhau đấy nhé. Nếu mi xem thường  
cô nàng thì mang họa vào thân, rồi ăn năn không kịp.

Quách-Tĩnh than quá, muốn cãi lại nhưng ắp ồng mũi chẳng  
biết nói như thế nào cho tiện.

Hương-Hàn-tiêu-Oanh chợt hỏi :

— Vương đạo trưởng, tại sao đạo trưởng chỉ đánh phốt qua  
đầu vai của cô này một tý mà đã biết cô nàng được Cửu-Chỉ Thiên-  
Cối chân truyền võ nghệ ?

Vương-xử-Nhất chưa kịp giải thích, Khuru-xử-Cơ đã ngoài  
Quách-Tĩnh bảo :

— Lại đây ta bảo chút việc.

Quách-Tĩnh còn đang ngượng đỏ mặt, nhưng cũng vắng lời từ  
từ bước đến trước mặt Khuru-xử-Cơ.

Trương-xuân-Tử bên năm lấy vai Quách-Tĩnh vận sức để xuống  
nhưng Quách-Tĩnh vẫn được Mĩ-Ngoe chân truyền phép luyện nội  
công suốt 2 năm chân, sau này được uống thêm máu quý của Hồng-  
huyết-xà nên công lực tăng tiến rất nhiều. Cho nên tuy Khuru-xử-Cơ  
có đang xuống chông vẫn chịu đựng được mà không bị ngã té.

Thấy vậy, Khuru-xử-Cơ cười lớn khen,

— Khá quý, chú nhỏ có công lực khá quý.

Thấy khen chưa dứt, thỉnh lnh bàn tay Khuru-xử-Cơ t | hết mạnh  
lên cao. Trong thâm tâm của Quách-Tĩnh không hề có ý nghĩ chống  
đối với bậc tiền bối, nhưng vì phản ứng tự động và bất-nợ đã biến  
thành ngoại lực mà chống lại những sức mạnh từ bên ngoài đánh  
vào. Nhưng ngặt vì tài nghệ của Khuru-xử-Cơ quá ư tinh diệu, khi  
ngoại lực của Quách-Tĩnh đẩy ra vừa phản tác, thì cổ tay đạo trưởng  
đã lướt lẹ như một cái máy, khẽ ấn xuống một chút khiến cho Quách-  
Tĩnh thất thế ngã lộn trên mặt đất, mặt ngửa nhìn trời.

Quách-Tĩnh vội vàng chống tay tung mình nháy mắt lên cao  
đôi bên lên đứng phủ bụi cát dính trên người, bộ tịch trông rất  
buồn cười.

Chu-Thông vội quát lớn :

— Đây là một thế võ công vô công tuyệt diệu của Khuru-xử đạo

trường muốn ban cho, đễ đễ hãy cố nhớ cho kỹ nhé.

Quách-Tĩnh gật đầu vâng theo.

Lúc bấy giờ Khuru-xử-Cơ hướng về phía Hàn-tiên-Oanh để trả lời câu hỏi vừa rồi :

— Hàn nữ hiệp đã thấy, phàm trong các loại võ công thiên hạ một khi bị một sức mạnh từ trên trời vai đánh xuống thấy đều té bật ngửa như vừa rồi. Nhưng trái lại lại, thế võ độc nhất của Hồng-thất-Công lão tiền bối thì khác hẳn. Nghĩa là ngã sắp như Mực cò nương vừa té khi này chứ không bao giờ té ngửa.

Chính Vương sư đễ chú ý đến sự khác biệt trong lúc bước đi của Mực cò nương nên mới ra tay thí nghiệm thử để tìm ra sự thật. Quả nhiên cò nương đã học nghệ của Hồng Bào Cái lão tiền bối như chúng tôi dự đoán.

Bọn Giang-Nam lục quái nghe giải thích thấy đều thần phục sự hiểu biết quá rộng của các vị trong phái Toàn-Chân.

Chu-Thông bỗng nghĩ ra một chuyện và hỏi thềm Vương-xử-Nhất :

— Vương đạo trường đã có lệnh nào được nhân tận mặt Hồng lão tiền bối biểu diễn võ công hay chưa ?

Wương-xử-Nhất đáp :

— Hai mươi năm trước, bản đạo có được theo lệnh sự Vương Chân Nhân lên núi Hoa-Sơn họp với Cửu Chỉ Thần Cái, Hoàng được Sư đạo chúa Đào-Hoa, Tây-Độc Âu-dương-Phong, và Doãn-nam-Đế. Cả năm vị đã luận bàn về kiếm pháp, lúc đó bản đạo này mới được nghe Hồng lão tiền bối biện bạch về cái bí thuật võ nghệ của phái mình cho nên mới hiểu rõ được qua loa chút ít.

Kha-trấn Ác hỏi thêm :

— Còn đạo chúa Đào-Hoa Hoàng-được-Sư có phải biệt hiệu là « Đông-Tây » chăng ?

Khuru-xử-Cơ gật đầu đáp :

— Đúng thế. Người đời gọi Hoàng-được-Sư là « Đông-Tây » cũng như gọi Âu-dương-Phong là « Tây-Độc ».

Nói rồi Khuru đạo trường cười khì khì như Quách-Tĩnh bảo rằng :

— Tuy Mĩ sư huynh có dạy cho mi lối luyện nội công, nhưng cũng may đời này chưa có duyên nợ thầy trò. Nếu không thì sẽ có chuyện treo cây gỗ đứng đàng trước cửa. Vợ mi là đễ từ Hồng thất-Công lão tiền bối kể về vai vế, ngang hàng với anh em ta.

Nếu mi là học trò của Mĩ Sư-huỳnh thì hóa ra dưới nòng một bực rồi.

Sau này nếu hai đảng thành nên duyên nợ cũng nên nghĩ lại câu chuyện này xem vợ là kẻ bề trên chứ đừng vợ đũa cả nắm như nhau cả đấy nhé.

Quách-Tĩnh vừa bực tức vừa hổ thẹn, nhưng chẳng biết nói như thế nào, chỉ trả lời cộc lốc mấy chữ :

— Tôi đâu lấy cớ ấy mà dận đồ cho thêm bận trí.

Khuru-xử-Cơ ngạc nhiên trở mặt hỏi :

— Ủa, sao lạ vậy ?

Quách-Tĩnh quả quyết đáp :

— Tôi không ưng cớ ấy được đâu.

Khuru-xử-Cơ đã đứng trước Dương-thiết-Tâm hứa hẹn chu toàn cuộc lương duyên của hai cháu trước giờ. Dương lão đễ trút hơi thở cuối cùng, cho nên ông tự nhận lấy một trách nhiệm vô cùng quan trọng.

Hơn nữa đối với đạo trường, một lời đã hứa ra thì phải giữ cho đúng. Vì vậy khi nghe Quách-Tĩnh đáp những lời ấy thì đạo trường ngờ ngẩn muốn bâng hoàng cả người, vội đứng dậy hỏi gặt lại một lần nữa :

— Nhưng tại vì sao ?

Quách-Tĩnh chỉ ắp a ắp ứng chưa biết đối đáp thế nào cho xuôi. Hàn-tiên-Oanh thương Quách-Tĩnh nhất. Sau mấy vụ bị ngờ oan về việc dạy võ, Quách-Tĩnh đã chịu nhiều trận đòn gần bỏ mạng, ngày nay lại thêm câu chuyện này nữa. Thấy Quách-Tĩnh đứng ngờ ngẩn không trả lời được câu hỏi của Khuru-xử-Cơ, nòng vội đáp dùm cho đễ từ :

— Từ ngày đạo trường sai Doãn-chí-Bình đến sa mạc báo tợn, bọn chúng tôi vẫn định mình là Dương đại nhân chỉ có một đứa con trai nối giông mà thôi.

Vì lẽ ấy mà khi Quách-Tĩnh lớn lên mẹ hắn đã nhận lời đính hôn cho một người ở Mông-Cổ. Hiện nay chúa tể xứ Mông-Cổ là Thiệt-mộc-Chân Thành-Cát Tư-Hãn đã phỏng họ làm Kim-đạo phò-mã, hứa gả Hoa-Tranh Công-Chúa cho nó rồi !

Khuru-xử-Cơ trừng mắt nhìn thẳng vào mặt Quách-Tĩnh cười nhạt bảo :

— Ô, mi đã được công chúa con vua làm vợ, một nàng thân nữ làm sao hi lại với một vị công chúa con vua ?

Bây giờ ta cần mi trả lời dứt khoát, mang danh là hiền tử, mi có đem xia gi đến lời trời tru của cha mi ngày trước hay không ?

Quách-Tĩnh mặt mày tái mét, sụp xuống đất cung kính lạy mấy lễ rồi đáp :

— Ngày đệt từ chào đời thì tiên phụ đã mất. Vì vậy nên đệt từ chưa thấy được mặt người và cũng chưa hề biết những lời gì do người đã di chúc lại. Xin Khuru-đạo trưởng vui lòng chỉ dạy cho những lời trăn trối của người. Ưn lớn này không bao giờ đệt từ dám quên.

Nghe Quách-Tĩnh-câu-khẩn thiết tha, nên Khuru-xứ-Cơ lộ nét vui mừng bảo rằng :

— Ta cũng quá hàm hồ, nữ ãi trách móc mi một điều mà mi chưa hề hay rõ.

Rồi Khuru-xứ-Cơ lại giở lòng ngời, vuốt chòm râu bạc thuật lại câu chuyện từ 18 năm qua, bắt đầu khi ba người cùng nhận kết nghĩa tại Ngưu-gia-thôn, cả đến lúc ra tay giết địch, đi tìm kiếm hai người bạn, gây cản công Tiểu-Mục-Hòa-thượng và Giang-Nam-Thất-quái, cho đến câu chuyện hẹn ước tái ngộ nơi Túy-tiên-lâu thuật lại rành mạch không sai một mảy.

Lúc bấy giờ Quách-Tĩnh mới am tường lại thân thế của mình, cảm động quá, lăn ra khóc ngất. Chàng nghĩ tới thù cha sâu như biển chưa trả được, ơn thầy chất như non không bao giờ đáp hết, hai vai gánh nặng, nghĩa phải trả, oán phải đền. Lễ đầu mình dăm phụ lòng tiên phụ và cã lệnh của ân sư sao ?

Chờ một chập cho Quách-Tĩnh bớt đau đớn, Hàn-tiên-Oanh mới từ tốn khuyên nhủ :

— Con cũng không nên bi lụy cho lắm, làm trai năm, thế bầy thiếp là chuyện rất thường tình. Sau này sư phụ con sẽ trình bày lại cùng Thiết-mộc-Chân-Đài-hãn. Chắc người cũng thông cảm được nỗi niềm cho phép con được hai vợ để báo đền ơn sâu nghĩa cả. Chứng ấy hiểu tình đều trọn vẹn, dẫu hai vợ một chồng cũng không xảy ra việc chi đâu.

Quách-Tĩnh nín khóc, đưa tay lau nước mắt, nhìn Hàn-tiên-Oanh đáp :

— Con không lấy Hoa-Tranh công chúa đâu.

— Hoa-Tranh công chúa đối với con một dạ một lòng, tại sao con nỡ đi phụ lòng nàng như thế ?

Quách-Tĩnh đáp :

— Con không thích lấy nó nữa. Một đảng là con vua, một đảng là dân dã, đâu có xứng đáng gì mà đèo đồng làm chi cho khổ ?

Hàn-tiên-Oanh bảo :

— Chuyện phân cách là do ý mình. Thật ra Hoa-Tranh công chúa đối với con luôn luôn một thiết như đôi chim liền cành, có bao giờ nàng có ý thức gì khác mà con đi tuyệt tình cũng nàng như vậy ?

Quách-Tĩnh đáp :

— Con xem nó như người em ruột. Con muốn giữ mãi mối tình ấy cũng như đối với anh Đai-Lôi mà thôi.

Khuru-xứ-Cơ vuốt râu gật gù khen :

— Thông này quả có can trường và nghĩa khí lắm. Mi chẳng đem xia gi, con vua cháu chúa, dăm lời từ khước để ưng một cô gái nhà quê là Mục-niệm-Từ, giữ trọn lời hẹn ước của tiên phụ, thật đáng khen đáng mến, Lão hải lòng lắm lắm.

Nhưng sau khi Khuru-xứ-Cơ vừa khen xong, Quách-Tĩnh đã đáp lên một câu khiến mọi người đều chưng hửng :

— Tôi cũng không thể nào lấy Mục cô nương được.

Hàn-tiên-Oanh vốn là phụ nữ nên cũng hiểu được phần nào tâm trạng của bọn thanh niên nên hỏi nhỏ học trò :

— Hay là con có yếu cơ nào khác rồi chăng ?

Ái nấy đều chăm chú nhìn sừng vào Quách-Tĩnh xem trả lời ra sao. Quách-Tĩnh chỉ cúi đầu không đáp, một lúc sau mới se se gật đầu.

Cái gật đầu của Quách-Tĩnh là một tiếng sét dội mạnh vào tai mọi người.

Riêng Hàn-tiên-Oanh là người nóng nảy nhất và Khuru-xứ-Cơ là ông nrai trong nội vụ này, nên cả hai đều quá sốt ruột đồng thanh hỏi lên :

— Là gì ? nói ngay ?

Quách-Tĩnh nhìn thấy thái độ của mọi người và hai vị thì sợ quá chẳng biết nói sao, chỉ đứng lạng lạng, sụt sùi khóc.

Hàn-tiên-Oanh thấy dáng điệu của trò mình quá bi thảm thì động lòng thương xót. Nàng bỗng nhớ lại khi đêm lúc cùng bọn Âu-



Dương Công-tử và Mai-siêu-Phong ác chiến tại Triệu Vương-phủ, có một nàng con gái mặc đồ trắng, mặt mày xinh đẹp tuyệt trần, vẫn sai vai cùng Quách-Tĩnh chống lại địch nhân, vô cùng dũng cảm.

Khi đó nàng đã có bụng, hoài nghi, nhưng không để ý lắm. Bấy giờ thấy Quách-Tĩnh gạt đầu, nàng mới nhớ ngay đến cô gái bé ấy.

Vì vậy nàng vội hỏi ngay :  
— Có phải cô gái mặc đồ trắng đã cùng con chiến đấu tại Triệu Vương-phủ hay không ?

Quách-Tĩnh đỏ mặt, nhưng tính chàng chất phác không biết nói năng ra sao, chỉ lặng lẽ gạt đầu.

Khưu-xứ-Cơ vội hỏi Hàn-tiêu-Oanh :  
— Nàng ấy là ai, Hàn-tiêu-Hiệp có biết không ?

Hàn-tiêu-Oanh trầm ngâm suy nghĩ một chặp rồi nói :  
— Tôi không rõ lắm. Nhưng lúc ấy thì nàng gọi Mai-siêu-Phong là Sư-tỷ, Mai-siêu-Phong kêu nàng là Sư-muội và gọi cha đẻ của nàng bằng Sư-phụ.

Khưu-xứ-Cơ và Kha-trấn-Ác cùng giật mình ngẩng lên một lượt hỏi gấp :  
— Ô, nếu quả thế là con gái của Hoàng-dược-Sư, Chúa đảo Đào-Hoa rồi phải không ?

Hàn-tiêu-Oanh kinh ngạc quá, vội cúi vào tại Quách-Tĩnh hỏi nhỏ :  
— Nàng ấy phải họ Hoàng không ?

Quách-Tĩnh lại gạt đầu.

Hàn-tiêu-Oanh đứng sững, nghẹn lời chưa biết nói sao, thì Diêu-thủ-thư-sinh Chu-Thông đã hỏi :  
— Mày đã tư thông đính ước cùng nó rồi sao ?

Quách-Tĩnh tách tnh một mực không hiểu chữ đính ước là gì, cứ đứng ngẩn ngơ, trở mặt nhìn, lộ vẻ lo ngại vì sợ hãi.

Chu-Thông đoán chắc chẳng chưa hiểu nên dùng câu khác nói na hơn hỏi lại :  
— Ta muốn biết, giữa mày và nó, hai đứa có thuận cùng nhau kết làm vợ chồng sau này chưa ?

Quách-Tĩnh đáp :  
— Để từ đầu có làm chuyện ấy và nàng cũng vậy.

Mọi người tuy đang học mình nhưng nghe nói cũng phát tức cười.

Quách-Tĩnh thẹn quá mặt mày đỏ gay, cúi mặt nhìn xuống đất nói nhỏ :  
— Hai đứa có nói gì là vợ chồng đâu ? Tôi chỉ thấy xa nó thì nhờ và nó cũng vậy. Hai đứa không muốn rời nhau. Tuy vậy cũng chỉ mới nghĩ trong bụng chứ đâu có nói ra.

Hàn-hữu-Cần xưa nay vẫn nóng tính và chưa bao giờ đã động đến câu chuyện gì về tình ái. Lần này thấy đồ đệ lăm băm những câu chuyện trẻ con đầu đầu thì nổi giận nạt lớn :  
— Mày nói cái gì mà ấp a ấp úng, ta không hiểu nổi ? Thật chưa mấy tuổi đầu mà lăm chuyện...

Chu-Thông thấy sư đệ nổi nóng lại sợ xảy ra câu chuyện đánh đập như hồi nào, nên tìm lời dãi là :  
— Mày còn nhỏ dại chưa biết tý gì cả. Cha hắn là một tên quý dữ chuyên việc giết người. Ngay như học trò nó là cấp Hắc-Nhông Song-Sát, ác nghiệt, hung dữ đã đường ấy rồi, nhưng so với hắn chỉ mới một phần trăm mà thôi.

Với tính tình ác độc quá sức, với bản lãnh kinh hồn của lão, nếu lão không bằng lòng đem giết mày đi, ai mà cứu nổi ?

Quách-Tĩnh thật thà đáp :  
— Hoàng-Dung đẹp đẽ và hiền từ lắm. Con thiết tưởng cha nó cũng không đến nỗi nào.

Hàn-hữu-Cần nổi nóng rút cây roi Kim-Long cầm sẵn nơi tay rồi nạt lớn :  
— Mày khôn lòn muốn sống hãy cam kết từ nay không được gặp mặt con tiểu yêu đó nữa.

Sở dĩ Giang-Nam Lục-quái quá ư nghiêm khắc với vợ này là vì Mai-siêu-Phong đã sát hại Phi-Thiên-Thần-Long, anh ruột của Kha-trấn-Ác, mà chính sư huynh của họ là Kha-trấn-Ác cũng bị mất một quẻ chân về tay của mẹ. Mà Hoàng-dược-Sư là sư phụ của Mai-siêu-Phong !

Sau này Trần-huyền-Phong lại hạ sát thêm Trương-A-Sanh trên đỉnh Hoàng-Sơn, khiến cho mối thù này càng được tô đậm hơn nữa. Khi cầm thù đồ đệ trẻ nhỏ họ cũng thù lấy đến sư phụ. Mặc dầu Lục-quái cũng thừa biết sau khi cấp Hắc-Phong Song-Sát ăn cắp Cửu-âm Chơn-kinh thì Hoàng-dược-Sư không còn nhìn niện họ là đồ đệ nữa, đồng thời đã rút gươm và đánh đuổi tất cả các đồ đệ ra khỏi Đào-Hoa đảo rồi.

Vì lẽ đó nên ngày nay không một vị nào trong bọn lại không chịu đê đố của mình lấy con gái của kẻ thù là thế.

Quách-Tĩnh cảm thấy như nước sôi sùng sục khi nghe thấy người cảm không cho gặp người yêu và nhất là gọi nàng là yêu quái.

Đối với chàng, Hoàng-Dung là con người đẹp đẽ, dịu dàng, khôn ngoan khả ái, cái gì cũng đáng yêu mến, khổ nỗi các thầy mình vì thành kiến công cha nàng, ghét lấy đến nàng rồi ghét luôn cả mình nữa.

Càng nghĩ, Quách-Tĩnh càng bực tức muốn cãi lại, tuy nhiên vì hình tình, quá mến trọng thầy, nên không dám nói. Một bên tình hận thiết, một bên nghĩa thầy trò. Tình hận, nghĩa thầy cũng gay cấn trong tâm can khiến cho Quách-Tĩnh chỉ đứng khựng một chỗ suy nghĩ mông lung. Chàng nghĩ :

— Đồi ta chỉ thấy một mình Hoàng-Dung là đáng quý mến ; thiếu Hoàng-Dung chẳng còn gì là tác thú nữa. Thà ta chịu chết cho xong. Sống làm gì vì thiếu nó, ta có khác nào cái xác không hồn nữa.

Bình sinh Quách-Tĩnh chất phác và nhân hậu. Hễ nghĩ cái gì là như đóng đinh vào cái đó, không bao giờ sai mất. Yêu thương Hoàng-Dung là việc không thể nào nghi ngờ nữa, nhưng khi đưa mắt nhìn qua một vòng chỉ thấy một mình Mã-Ngọc và Vương-xử-Nhất là bình tình và thản nhiên, còn mọi người ai nấy đều hằm hằm nhìn thẳng vào mặt mình như oai hèn lầu, thì làm ta ra tay đánh đập. Vì vậy nên Quách-Tĩnh sợ quá. Nếu thế thì mất đứt người yêu ! Nếu không thế chịu sao nổi bao nhiêu bữa riu của các sư phụ ?

Vì vậy nên Quách-Tĩnh chỉ biết quỳ mọp xuống đất sụt sùi khóc mãi.

Hàn-bửu-Cân thấy Quách-Tĩnh cứ quỳ lạy mà không thể như mình đã buộc, nên nổi nóng xách roi đã lên cao nạt lớn :

— Sao, mày có thể hay không, nói đi ?

Quách-Tĩnh ngược mặt nhìn sư phụ chưa biết nói sao, thỉnh bên ngoài có một giọng con gái hét lớn vọng vào lảnh lói :

— Hà có các ông lại bức sách người ta như vậy ?

Ái nấy đều giật mình nhìn ra thì thấy quả cô gái áo trắng đang đưa tay ngoắt và gọi lớn :

— Ra đây mau đi anh Tĩnh, có chuyện này hay lắm.

Nàng đứng bên cạnh con Hãn-huyết-câu thân mã, tay cầm cương, tay ngoắt lẹ. Quách-Tĩnh mừng quá không kể gì nữa, phi thân nhảy vút ra ngoài. Con Hãn-huyết mã nhìn thấy chủ mình mừng rỡ đăm chân la hí vang trời.

Tái cả Giảng-Nam Lạc-Quái và ba đạo sĩ Toàn-Châu đều nhất tề chạy ra ngoài cửa.

Quách-Tĩnh hưởng vào sư phụ Hãn-bửu-Cân chấp tay thưa rằng :

— Xin đệ tam sư phụ xem lại, Hoàng-Dung có đẹp đẽ hiền lành như thế này đâu, có tý gì là yêu quái mà e sợ.

Hãn-bửu-Cân đang quá ngạc nhiên vì sự việc vô cùng đột ngột, chưa biết nói gì thì Hoàng-Dung bỗng phát lên cười lớn và chỉ mặt Hãn-bửu-Cân mắng rằng :

— Cái lão già lùn lẹ, thật ! Sao gọi ta là yêu quái ?

Rồi chỉ luôn Chu-Thông nàng mắng luôn :

— Còn anh thư sinh hạng bét này nữa. Tại sao dám bảo cha ta giết người không góm tay ? Ông ấy đã giết ai, lúc nào, chừng có đầu mà lại bỏ bỏ lên như vậy hử ?

Chu-Thông tuy bị Hoàng-Dung mắng nhiếc, nhưng vốn tánh tình đại lượng không bao giờ câu chấp, chỉ tùm tùm cười và liếc mắt nhìn Hoàng-Dung. Rõ ràng nàng là một tuyệt sắc giai nhân. Xưa nay tuy đã phiêu bạt giang hồ nhiều nơi nhưng chưa hề gặp một nàng nào xinh đẹp cho bằng, nên ông nhìn xong nghĩ bụng :

— Nó đẹp như thế này, thẳng Tình của mình say mê là phải lắm.

Nhưng Hãn-bửu-Cân thì không chịu được với những lời xác láo của cô bé nên nghiêng răng trợn mắt hét lớn :

— Cút ngay cho rồi ! Cút đi lập tức.

Hoàng-Dung cũng nổi nóng trợn đôi mắt phượng, vung tay quát lớn :

— Cút đi đâu hồ hởi lùn tròn như quả dưa hấu ? Đạp cho một cái lẩn luôn mấy vòng.

Quách-Tĩnh quát mắng Hoàng-Dung :

— Không được vô lễ với sư phụ ta. Im ngay lập tức !

Hãn-bửu-Cân tiến thêm mấy bước, Hoàng-Dung không nói nữa chỉ khẽ ngậm :

« Người tròn như quả bóng da.

« Đắp cho một cái lán qua một vòng. »

Vừa ngắm, Hoàng-Dung tiến sát bên Quách-Tĩnh khẽ nắm vai áo xách mạnh một cái, cả hai nhảy phóc lên Hồng-mã.

Hoàng-Dung khoác tay một cái như gió thoảng, con Hồng-huyết cầu tung bốn vó bay biến vào đám cát bụi mù mù.

Hàn-bưu-Câu khinh thân đuổi theo, nhưng không tài nào bắt kịp con-Tiểu-Hồng-Mã.

Sự việc đã xảy ra rất ngộ và táo bạo quá sức. Mọi người không ai đoán được trước, mà Quách-Tĩnh cũng không ngờ đến nữa.

Khí con-Tiểu-Hồng-Mã đã tung gió phi đi, Quách-Tĩnh thấy trong người phiêu phiêu như con ác mộng. Hai bên tai gió lộng óc, phong cảnh xung quanh đưa nhau chạy ngược lại, chẳng cảm thấy tâm hồn lâng lâng sợ nữa nữa nữa.

Hoàng-Dung ngồi nép vào ngực Quách-Tĩnh, tự thấy thân mình quá yếu đuối bé bỏng muốn núp nhờ dưới bóng tàng quân.

Nàng sung sướng áp má vào ngực chàng, một tay nắm cương, một tay siết chặt bàn tay Quách-Tĩnh như để sưởi ấm.

Cả đôi ngựa uông tuổi trẻ, lần tiên nếm chút yên bình nên tâm hồn đã ngây ngất say sưa, đây hẳn hoan sung sướng. Mới xa nhau độ nửa ngày mà họ có cảm giác bình như mấy năm cách biệt, ngồi đứng không yên.

Họ bỗng nhớ lại cảnh tượng vừa rồi, nếu Hoàng-Dung không tới kịp, Quách-Tĩnh đã phát thế trước mặt thầy, thì giờ phút này, họ làm sao được cùng chung trên cật ngựa, lướt bụi tung bở cho tâm hồn lâng lâng theo mây khói?

Quách-Tĩnh ngồi phía sau ngựa, nửa tình nửa say. Một tay thì Hoàng-Dung nắm chặt, còn một tay nữa cực chẳng đã phải ôm choàng trước bụng nàng cho đỡ xóc. Chàng bồi hồi suy nghĩ :

Giả Hoàng-Dung tới chậm không bắt cóc được mình đi. Kịp thời không rõ tục diện bây giờ sẽ ra sao?

Hoàng-Dung đã có nhiệm vụ chi phạm thượng, mình a tòng cũng nó, tức là đương nhiên thông lại ý thầy. Bây giờ kẻ cũng như không còn hy vọng gặp thầy trở lại. Hai đứa phải phiêu lưu trong một cuộc đời mới. Nhưng dầu sao mình cũng cố gắng chịu đựng còn hơn là buộc lòng phải xa Dung vĩnh viễn. Ta thì chết còn hơn là thế độc không nhận gặp lại nàng.

Mỗi người một ý nghĩ miên man, con Hồng-huyết mã vẫn đều đều bốn vó nuốt qua không biết bao nhiêu dặm đường rồi. Một lát sau đã cách xa Yên-Kinh gần mấy trăm dặm.

Thấy đã đi quá xa, chắc không còn ai đuổi theo kịp nữa cho nên Hoàng-Dung gò cương, lại nhảy vút xuống đất rồi đưa tay đón Quách-Tĩnh.

Con Tiểu-Hồng-Mã vẫn không thấm mệt, hí lên một tràng dài rồi cõ má vào bụng chủ như mừng rỡ. Quách-Tĩnh đưa tay xoa mồm nó rồi dắt tay Hoàng-Dung ngồi xuống cỏ. Cách nhau nửa ngày, mỗi cô cậu thấy cõi lòng trống rỗng. Nếu gặp được nhau sẽ nói không biết bao nhiêu câu chuyện hân huyên. Thế mà cả hai cứ nhìn nhau cười mỉm mỉm rồi lặng thinh chẳng biết nói gì cho hợp chuyện.

Họ cứ lặng lẽ hàng giờ, trò chuyện nhau trên mí mắt, đôi quả tim cũng rung rung theo một điệu nhạc yêu đương mà chỉ hai lòng cùng hiểu nổi.

Một chập lâu, Hoàng-Dung bỗng nhớ lại, rồi bàn tay Quách-Tĩnh, chạy lại bên ngựa rút chiếc khăn hồng cắt trong bọc, đem nhúng nước rồi trao cho Quách-Tĩnh lau mồ hôi.

Quách-Tĩnh tiếp nhận chiếc khăn, lòng sung sướng quá cỡ, chưa lau vội và buột miệng bảo nàng :

— Em à, cô chuyện này không ồn tý nào hết.

Hoàng-Dung giật mình vội hỏi :

— Ừa, có chuyện gì thế, anh cứ nói ra xem thử.

Quách-Tĩnh rần rần đáp :

— Chúng ta đi như thế này bất tiện quá. Phải trở về gặp lại các sư phụ mà thôi.

Hoàng-Dung ngạc nhiên quá hỏi vặn lại :

— Sao, chúng ta cả hai cùng về cả sao?

Quách-Tĩnh nghĩem nghĩ đáp :

— Phải, chúng ta phải đưa nhau về lấy tạ các vị ân sư. Anh sẽ có cách thưa chuyện. Ngay bây giờ anh có thể nói trước cho em cũng nghe, thử có được hay không.

Nói rồi chàng lúi Hoàng-Dung quay xuống đất bên cạnh mình, rồi đập đầu lấy phía trước 3, 4 cái và trịnh trọng kể lể như nói với người thật :

— Thưa chư vị ân sư và ba vị đạo trưởng, Hoàng-Dung quá

thật là người, chứ nào phải là đồ yêu ma tinh quái. Đệ tử mang ơn liệt vị ân sư như trời cao bể rộng, đâu có thịt nát xương tan để báo đáp phần nào ơn nghĩa ấy, đệ tử cũng không nỡ hà.

Theo như đệ tử nghĩ, Hoàng - Dung, ừ... bé Dung đây, đã không phải yêu tinh mà là người rất đẹp... dễ thương... Vậy xin xin chư vị hãy... hãy...

Nói đến đây Quách-Tĩnh tit ngời, đôi mắt chớp chớp, tay giật chéo áo Hoàng - Dung lia lia, hình như giục nàng mách nước dùm để thừa tiếp.

Với Hoàng-Dung, Quách-Tĩnh tin tưởng nàng có tài ngôn ngữ và hiện lộ giỏi như thần. Nếu nàng bày vẽ thì chắc thế nào chư vị ân sư cũng xiêu lòng tha lỗi và tác thành cho đôi lứa.

Hoàng-Dung tit mắt cười ngất nghẹn, đưa tay lờ Quách-Tĩnh đây, phờ rác bụi dính nơi áo quần. Nàng nghĩ Quách-Tĩnh giả ngộ làm trò đùa cho vui, nhưng lúc nhìn kỹ thấy có vẻ thật tình lắm, nét mặt đầy ưu tư cố suy nghĩ tìm cách nói cho xuôi, thì nàng vô cùng cảm động, thương cho chàng trai chắt phác quá thật thà, và ôn tồn bảo :

— Anh à, mấy vị sư phụ của anh ghét em cay đắng như muốn chôn đi cho rồi. Dầu anh có khéo mềm dẻo mết tâu rồi cho mấy, cũng chẳng ích gì đâu. Chỉ bằng chúng mình nhân cơ hội này đưa nhau dong ruổi giang hồ, thương thức cảnh đẹp của thiên nhiên, sống cuộc đời an nhàn-Chẳng sung sướng hơn hay sao mà cứ nằng nằng đi theo hầu hạ các cụ như vậy cho khổ thân.

Quách-Tĩnh cương quyết đáp :

— Anh thấy đâu sao hai đứa cũng phải về tạ tội mới được. Hoàng-Dung bảo :

— Trong khi họ quyết tâm chia rẽ hai đứa, mình lại dẫn xác trở về, có khác nào để cổ dip rời xa nhau mỗi đứa một đường riêng biệt.

Quách-Tĩnh nắm tay Hoàng-Dung tha thiết nói :

— Dung em, em cứ nghe anh, về gặp các ân sư cho phải đạo. Còn lòng anh đối với em, anh quả quyết suốt đời không thể xa em, đâu phải chết, cả hai cùng chôn chung một lỗ.

Hoàng-Dung đang bực mình suy nghĩ, bỗng nghe nầy lời chi thiết của Quách-Tĩnh nói bên tai, từng tiếng một, thì cảm thấy bồi

hồi như nghe một lời thề thiết thạch. Nàng bỗng thấy xót dạ và yêu Quách-Tĩnh muốn phần. Hai mái đầu xanh từ nay nhất định sẽ gấn nhau suốt đời với lời nguyện khác cốt ấy. Bất kỳ gian khổ hay hiểm nguy nào cũng không thể chia rẽ được tình ta. Nàng đổi ý, nghĩ lại :

— Bây giờ ta có về cũng không sao. Nếu có gì đi nữa cũng đều chết là cùng chứ sao. Mà chết cả hai được chôn chung một lỗ, càng thích. Họ có khát khe nhưng cũng là thầy. Bọn Bành, Sa, Sâm-Tiên-Lão-Quái mà ta còn chưa oán, lẽ nào lại sợ người thân ?

Sau khi quyết định xong, nàng tươi cười bảo Quách-Tĩnh :

— Bây giờ em hoàn toàn tin tưởng vào anh. Muốn sao em nghe vậy, anh đi đâu em theo đó. Vậy bây giờ anh muốn về, em xin theo ngay.

Quách-Tĩnh mừng quá nói lớn :

— Ừ, đừng thế mới là thương nhau. Chuyện này anh quyết van nài cho chư vị ân sư thương anh và nhất định sẽ thương lây đến em nữa.

Nói rồi Quách-Tĩnh hôn hờ lộ ra trên nét mặt.

Hoàng-Dung thấy Tĩnh vui cũng vui theo, chạy lại yên ngựa rút ra một khúc thịt bò còn tươi rói rồi xuống suối rửa sạch, lấy bún bọc kỹ. Quách-Tĩnh đi tìm củi khô nhúm lửa đem lại. Hai mái đầu chụm lại xúm xít nướng thịt nói cười riu riu vang cả núi rừng.

Hoàng-Dung vỗ vai Quách-Tĩnh nói :

— Chờ cho Tiểu-Hồng-Mã gặm thêm ít cỏ và nghỉ khỏe một tí, thịt chín, mình ăn xong lên đường trở về thì vừa chán.

Quách-Tĩnh sung sướng ngồi rung đùi, nghe nói mỉm cười gật đầu đồng ý ngay.

Ạp vừa xong, ngựa cũng no nê, hai người phóng lên lưng ngựa ra đường quay lại đường cũ trở về.

Hai tâm hồn lâng lâng theo tiếng vỗ câu đôn đập, chạy thẳng một hơi, đến khi bóng vàng vừa chen núi, thì cũng vừa về đến khách điếm.

Tên tiểu nhị chạy ra, thấy hai người thì mừng rỡ vồn vã đón chào và bảo rằng :

— Các vị kia đã đi lâu rồi. Bây giờ cô cậu cần dùng thứ gì xin cho liệt đi dọn ngay.

Quách-Tĩnh ngạc nhiên hỏi :

— Úa, mấy ngày đi rồi, ư? Có dặn dặn lại điều gì không? Chú có biết họ đi về đâu không?

Tiểu nhị đáp:

— Thưa không, các ngài đi về hướng Nam đã trên 7 giờ rồi. Quách-Tĩnh bảo Hoàng-Dung:

— Bây giờ chúng ta cần chạy theo lập tức, may ra còn kịp.

Rồi cả hai lại lên yên ngựa ra đường nhằm hướng nam trực chỉ. Chạy suốt mấy chục dặm đường, cho đến khi mặt trời sput tối, mà cũng chẳng thấy hình bóng các vị ẩn sĩ.

Quách-Tĩnh đoán các ẩn sĩ đã rẽ qua đường khác, cho nên Hoàng-Dung lại quất qua một ngõ khác để theo tìm.

Con Tiểu-Hồng-Mã quả là ngựa thần. Mặc dầu chở hai người phi luôn gần ngàn dặm nhưng vẫn không hề thấm mệt.

Đi mãi, đi hoài, từ hoàng hôn đến tối mịt đầu đầu cũng dò hỏi, nhưng không một ai thấy bóng dáng chư vị ẩn sĩ và 3 lão đạo trưởng của Toàn-Chấn phái.

Quách-Tĩnh thất vọng rầu rầu không nói chuyện nữa. Hoàng-Dung thấy vậy tìm lời khuyên nhủ và dỗ dành:

Chúng ta đã hết lòng tìm kiếm, không gặp là do ý trời chứ biết làm sao? Thôi anh đừng buồn làm gì nữa. Nếu không gặp bây giờ thì chờ đến dịp Trung-thu tháng 8, thế nào chư vị cũng phải về Giang-Nam dự hội cùng bọn Bạch-liệu. Hễ tại lầu Yên-vũ.

Bây giờ ta cũng thông dong du ngoạn, đến kỳ hẹn ước hai ta đến đó thế nào cũng gặp được.

Quách-Tĩnh thấy nàng nói hợp lý, nhưng vẫn buồn ý nói:

— Đành rằng lúc đó cũng gặp được. Nhưng từ đây đến tận trung-thu, thời gian quá lâu, xa vắng các ẩn sĩ chịu sao cho nổi.

Hoàng-Dung cười nói:

— Nếu anh thấy lâu thì em có phương-pháp diệt thì giờ bằng cách đi du ngoạn những nơi danh lam thắng cảnh để mở rộng thêm kiến thức, chẳng là được tiện hay sao?

Tuy buồn, nhưng Quách-Tĩnh cũng nhận lời nói của Hoàng-Dung là có lý, hơn nữa dù ngày tháng còn xa, nhưng có sẵn người yêu luôn luôn bên cạnh thì cái gì cũng thú vị vui vẻ cả.

Sau khi tìm chỗ tạm trú một đêm, sáng hôm sau, hai người mua thêm một con ngựa nữa để đi đường cho tiện. Giữa chỗ

đồng người, nếu đôi trai gái cứ ngồi chung một ngựa không thể nào tránh khỏi được lời đàm tiếu của thiên-hạ.

Quách-Tĩnh nhậm con ngựa Kim mới mua xem cũng hùng dũng lắm, còn con Tiểu-Hồng-Mã thì nhường lại cho Hoàng-Dung.

Thế rồi đôi thiếu-niên nam nữ sóng song hai ngựa cùng so cương lên đường. Trên đường du-ng ngoạn, hai người tìm những nơi vắng vẻ, cảnh vật hữu tình đến viếng. Hễ vui thích thì đi, mệt thì nghỉ. Bất cứ nơi nào cũng có thể dùng làm chỗ nghỉ chân. Nhiều khi nằm trên thảm cỏ xanh ngủ khì, có lúc vọc nước suối để uống. Cuộc đời thật thông dong tự tại. Từ chốn núi rừng cho đến các khách-điếm quán trọ, đâu đâu cả hai cũng cùng theo nhau như hình với bóng, vui đùa hí hờn hồn nhiên như đôi chim non liệng cánh. Tuy-nhiên lúc nào cũng lấy lễ nghĩa đối với nhau, không bao giờ thoát khỏi vòng lễ-giáo và chẳng ai nghĩ đến chuyện ăn-ái gió trăng xằng bậy bao giờ.

Một ngày kia, vào tiết Đoan-dương, khi trời nóng bức, thì hai người vờ đến địa-phận Thái-linh-Quản, (thuộc phủ Tập-Khánh, Kinh-Đông và Tây-Lộ (nay thuộc tỉnh Sơn-Đông)).

Ngồi trên ngựa mà Hoàng-Dung đi dò hỏi trót ạo. Nàng định bàn với Quách-Tĩnh tìm một nơi mát mẻ không gió, thỉnh linh đàn kia xa xa có tiếng nước chảy vọng lại. Nàng mừng rỡ vội vàng thúc ngựa phi mau về hướng ấy.

Quách-Tĩnh cũng quây ngựa đứng định theo sau.

Thình lình Hoàng-Dung dừng lại, reo lớn một tiếng. Quách-Tĩnh vội vàng giục ngựa chạy đến. Chẳng cũng vô cùng ngạc nhiên như thấy trước mặt một con suối nước trong xanh vàng vọt, hai bên bờ trồng toàn dương liễu; cảnh lá rờm rà, đang buông rủ soi hình xuống mặt nước.

Giữa dòng suối phẳng lặng như tờ, nhiều bầy cá tung tăng bơi lội nhón nhờ, cảnh vật trông thật vô cùng thơ mộng.

Quách-Tĩnh đang mãi miết ngắm cảnh thì Hoàng-Dung đã cỡi ạo ngoài, nhảy ùm xuống nước bọt văng trắng xóa rồi lặn mất.

Quách-Tĩnh thất kinh, xuống ngựa chạy theo. Một chập thấy Hoàng-Dung đã trôi lên, 2 tay cầm 2 con thanh ngư thật lớn, đang đập đuôi vùng vẫy.

Nàng đưa tay ngoắt Quách-Tĩnh và la lớn:

— Đón lấy lấy anh.

Nói vừa dứt lời, đôi thanh ngọc đã nằm trên bờ gầy. Đành dạch. Quách-Tĩnh mừng rỡ, vội chạy lại chụp, nhưng vì không quen nên cả tron vượt mất, chụp đi chụp lại mấy lần vẫn không nắm được. Sau cùng đành phải dùng thế vỗ cằm nãy mới giữ được chúng, nhưng vẫn không gọn gàng tí nào. Hễ nắm đầu thì đuôi vậy văng cảt bụi từ tung. Hễ nắm đuôi thì đầu há miệng, trơ ra vậy chực đâm vào cổ tay chảy máu.

Hoàng-Dung lên khỏi bờ, nhìn thấy anh chàng hi học mãi không nắm xong đôi cá thì cười vang lên như nước nổ và vỗ tay tưng lớn.

— Thôi đừng bắt cá nữa, xuống đây lội nước với em cho vui đi.

Quách-Tĩnh thấy nàng hơi lội trên nước mắt tung tưng như cá, trông thấy cũng thêm, hèn nhẩy xuống tắm. Ngặt vì từ bề đến lớn sanh trường ở vùng sa mạc không bao giờ được hơi lội, nên rất ngại ngùng. Bởi thế nên chàng chỉ đi qua đi lại, vừa cười vừa lắc đầu không nói gì hết.

Thấy người yếu ngại nước, Hoàng-Dung càng rủ rắt, một hai cũng đi cho kỳ được. Nàng đập nước tung tóe khắp người, vừa cười vừa nói:

— Anh xuống đây cho vui, mát lắm, không hề gì đâu, em sẽ tập bơi cho.

Lúc đầu Quách-Tĩnh còn ngần ngại, nhưng sau thấy Hoàng-Dung hơi lội xem bộ quả dễ dàng, hướng chỉ người yếu đã luôn luôn thúc giục, thì làm sao từ chối cho được? Vì vậy, nên chàng cũng tháo giầy cởi áo xăng quần ra rồi rón rén đi chần xuống nước lội dần ra. Nước lên quá gối, đến háng rồi tới bụng. Quách-Tĩnh sợ ngập mũi không dám ra nữa, chỉ đứng im một chỗ cười hoai.

Hoàng-Dung lúng lúng ngập xuống nước, tới đứng ngay chỗ Quách-Tĩnh đang đứng. Bất thình lình nàng ôm chầm lấy hai chân chàng kéo ra. Bị kéo bất ngờ, Quách-Tĩnh té chổng gọng đầu chìm xuống nước há miệng dính la, bị ướt luôn một hơi mấy ngyun nước.

Hoàng-Dung đưa tay bẻ xóc chàng lên, miệng cười như nở nẻ. Quách-Tĩnh hoảng hồn mở đôi mắt đỏ hoe, mũi bị sặc nước khịt luôn một giầy mũi cái liếc.

Lúc bấy giờ nàng mới dắt Quách-Tĩnh nằm ngay người trên

đầu nước. chỉ về cách thở, lối đập tay đập chân, làm thế nào cho đều đặn, đúng phép hơi lội, khỏi phải chìm, và đừng uống nước. Nàng chịu khó giải thích tý mảy từ cách hơi sấp, hơi ngửa, và cách lội nữa.

Nhờ đã luyện được cái phương thức hô hấp đúng theo lối luyện sông chính dòng, nên Quách-Tĩnh làm theo không khó. Chỉ trong vòng vài tiếng đồng, Quách-Tĩnh đã thông thạo thủy tánh, hơi lội một mình được dễ dàng, cả lặn nữa mà không hề bị sặc nước, cay mắt hay bị nước chảy vào lỗ tai như trước nữa.

Khi thấy Quách-Tĩnh đã thạo rồi, Hoàng-Dung nắm tay chàng tung tăng lội ngược giòng lên trên. Càng lên chừng nào thấy dòng nước càng chuyển động mạnh và xa xa hình như có nước réo vang vàng.

Một chập sau, vừa qua một khúc quanh, bỗng hai người ngạc nhiên nhìn thấy một cây nước không lồ trắng xóa từ trên đỉnh núi đá cao hàng trăm thước chảy ào xuống như một dải lụa, nhấp nháy dưới mặt trời.

Té ra đây là một ngọn thác không lồ. Nước reo chuyển động vang rền như muôn ngàn chiếc cối xay, lấn áp cả mọi vật xung quanh. Lúc này trời có mưa to hay sấm nổ chắc cũng không ai để ý.

Nhiều khối nước bị nhồi tung lên không, thành những màn sương mờ mờ, ánh thái dương chiếu vào thành những cái móng cầu vòng ngũ sắc tuyệt đẹp.

Quách-Tĩnh đang mê mẩn ngắm nhìn nước chảy, bỗng Hoàng-Dung níu vai và ghé miệng lặn tại chàng hét lớn:

— Tỉnh ca, chúng mình chun vào dải lụa không lồ này rồi tuyền qua ngọn nước, lội ngược lên trên tận đầu núi đá chắc là thích thú lắm, anh nhỉ. Anh dám không?

Thấy Hoàng-Dung nói, Quách-Tĩnh cũng làm gan gật đầu hợm ứng.

Nhưng thấy luôn nước xoáy mạnh quá, chàng cũng nhột dợ, hơi e ngại, bèn quay lại hỏi Hoàng-Dung:

— Em có nên mặc áo thuyền vớ giáp không nhỉ?

Hoàng-Dung đáp:

— Ô, đi tắm mát chứ đâu giỡn hay sao mà phải mặc áo giáp?

Rồi nàng đưa tay ra dấu, cả hai cùng một lúc hơi cúi vào chỗ nước xoáy, chứt đầu vào cây nước rồi tung người phóng thẳng ngược lên trên.

Nhưng vì nước chảy quá mạnh, sức xoáy nặng cả muôn ngàn cân, đúng nguyên chỗ này cũng gương không nổi, huống hồ lại lội ngược trở lên. Vì vậy nên mặc dầu cả hai đã vận dụng hết sức bình sanh vẫn bị dòng nước đẩy bật ra rồi đưa thẳng xuống trở về chỗ khi nãy.

Quách-Tĩnh tuy mới học bơi nhưng nhờ có sức khoẻ và dạn tánh hơn nên bảo Hoàng-Dung :

— Chẳng lẽ bọn mình lại chịu thua hay sao? Thời, hôm nay mệt rồi hãy nghỉ một đêm, sáng mai lội lại, em hãy trông chừng?

Hoàng-Dung mỉm cười đáp :

— Em với nước là bạn thiết xưa nay, chuyện này em đâu có ngại.

Hai người cùng đưa tay vẫy, tạm biệt ngọn thác. Quách-Tĩnh thích chí cười vang, chàng thích vì cảnh đẹp hữu tình cũng có mà được người đẹp bên mình cũng có.

Sáng tinh sương ngày sau, hai người cùng dậy sớm, ăn qua loa vài miếng, rồi cùng dắt tay nhau tung tăng ra suối nữa.

Lần này Quách-Tĩnh hết còn ngại ngại nữa. Chàng nắm tay Dung, vươn mình phóng dạt ra giữa dòng, hơi lên mau vun vút.

Khi đến chân thác, hai người rời tay nhau, rồi mạnh ai nấy lao mình vào cột nước. Nhờ có công lực hùng hậu, nên mặc dầu nước xoáy thật mạnh, cũng không đến nỗi gây nên thương tích, và một lát sau họ đã tiến lên xa độ mười thước. Nhưng khi đến đó thì hình như đã cuối đường. Loay quay một lát, cả hai lại bị cột nước cuốn luôn trở về chỗ cũ. Một khi đã bị trôi xuống rồi, không còn đủ sức để hơi lên được nữa.

Vừa hơi lội nõ đùa, Hoàng-Dung tiếp thêm cho Quách-Tĩnh từ lý thuyết đến thực hành cho thật thông thạo thủy tánh. Hết ngâm mình trong nước, thì lên bờ ngồi ngắm cảnh. Đôi thì bắt cá nướng đem chén, một năm sải sải cỏ xanh ngửi khì. Mỗi vui thú với nhau trong cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp này, cả hai quên cả chuyện về, quên cả thiên hạ. Đối với đôi thiếu niên này bây giờ chỉ cần có nước mát, gió mát, thông reo là hơn cả ngoài ra không biết đến gì nữa.

Ngày nào cũng như ngày ấy, cả hai đều đưa nhau ra ngọn thác chúi vào lội ngược lên cho lấy được mới nghe.

Qua đến ngày thứ 9 đã thành công hoàn toàn. Chàng sung sướng hiện ngang đứng trên mỏm đá cao nhất, nhìn xuống thấy cổ giáo của mình đang loay hoay phía dưới hơn 10 thước nữa.

Chàng sung sướng quá, rần rần cổ reo hồ cả vô ngoài nàng gắng lên rồi đưa tay ra nắm kéo với lên.

Hai người đứng song song tựa bên nhau nhìn cảnh trời nước bao la, cảm thấy mình đã thắng được thiên nhiên, chống nổi với sức mạnh của tạo hóa.

Thế rồi cả hai cứ mãi miết vui đùa, khi tản đầu thác, khi giữa dòng nước lững lờ. Nhiều khi cả hai tựa gạn nháy lên từ trên cao xuống chân thác rồi lại từ dưới bơi ngược trở lên.

Sau đó một tuần, tài lội nước của Quách-Tĩnh đã tiến bộ rất nhiều không kém chi Hoàng-Dung, duy có lối lặn sâu để bắt cá thì còn thua. Dầu Quách-Tĩnh có sức mạnh hơn và tài nghệ trên lộ cao hơn, nhưng vẫn chưa theo kịp được Dung, vì nàng vốn sanh ở biển và đã bắt đầu tập võng vẫy trong nước ngay từ khi còn tấm bé. Tuy nhiên nàng vẫn chưa hài lòng, lúc nào nàng cũng quyết tâm đem hết nghệ thuật về thủy tánh chỉ vẽ tận tình để người yêu nếu không hơn cũng phải ngang, chứ không thể kém. Theo quan niệm nặng thì làm chồng lúc nào cũng phải hơn vợ về mọi mặt, nếu thua sút đàn bà là một điều nhục nhã.

Đến khi nàng đã tập luyện cho Quách-Tĩnh đến mức mong muốn, nghĩa là dù sức vẫy vòng dưới nước như ở trên bờ, thì hai người rời thốn này, lên ngựa dong sudi giang hồ tiến dần về hướng Nam để sau đây sẽ về gần địa điểm gặp được các vị sư phụ như Quách-Tĩnh hằng mong ước.

Một ngày kia, hai người vừa đến sông Trường-Giang, thì bóng hoàng hôn cũng vừa rơi xuống, một màu sương đặc bao khắp đó đây. Trước mặt, con sông nước chảy cuộn cuộn, sóng vỗ ba đảo, rộng mênh mông, nhìn qua bên kia không thấy bến. Cảnh vật xung quanh cũng mờ mờ ảo ảo, chìm đắm trong một bức màn sương trắng đục.

Trước giòng sông bao la bát ngát, Quách-Tĩnh bỗng thấy trong người máu nóng xông lên, có ý định làm chuyện phi thường một phen xem thử.

Chàng nhìn sông quan sát một chớp rồi quay lại ngó Hoàng-Dung như muốn dò ý kiến.

Hoàng-Dung cũng đoán được ý người yêu, vội hỏi:

— Anh muốn lội qua sông này sao? Hết muốn thì cứ làm, có chi đâu mà do dự?

Hoàng-Dung vốn là một cô gái có óc thông minh tuyệt vời chỉ sống chung với Quách-Tĩnh không bao lâu, nhưng từ cái nhìn, điệu bộ, cử chỉ, nhất nhất mọi tánh ý gì của chàng cũng đều hiểu thấu hết. Vì vậy, nên vừa trông thoáng qua lối nhìn của chàng, mà nàng đã đoán ngay là có ý muốn vượt sông này rồi.

Nghe Hoàng-Dung tán thành, Quách-Tĩnh như được quạt trong gan ruột, vỗ tay khen:

— Hay lắm, hay lắm!

Rồi cả hai đều xuống ngựa chuẩn bị.

Quách-Tĩnh vuốt bõm con bạch mã nói như dặn dò an ủi:

— Bạch mã! Chúng ta sắp qua sông mà mày không lội được.

Vậy ngay bây giờ cho mi được tự do, tìm nơi mà đi. Nơi đây cỏ non mọc khắp vùng, bao la bát ngát, mặc tình mà ăn. Thời đi đi.

Rồi hai người dắt tay nhau, cùng con Hồng mã đến bờ sông Quách-Tĩnh chỉ giòng sông, vỗ nhẹ vào đùi con Tiểu-hồng-mã một cái, nó hiểu ngay, phóng luôn xuống nước. Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh thoãn thoắt bơi theo như cá.

Con Tiểu-Hồng-mã rẽ nước qua trước, thỉnh thoảng quay đầu ngó lại; hi lên từng tràng dài như khuyến khích hai chủ.

Hai người bơi mau như tên bắn, cách nó không bao xa, chốc chốc lại nhìn nhau, nhòa miệng cười đắc ý.

Đến giữa giòng sông, sóng càng cao, nước chảy càng siết, làm lúc nhiều đợt sóng quá cao, che khuất cả đầu con Tiểu-hồng-mã, nhưng cả ba vẫn không cách rời nhau quá xa.

Họ bơi mãi, mê say với công cuộc vượt trường giang, bất chấp cả thời gian. Mặt trời đã lặn, bóng tối bao trùm từ lâu mà họ vẫn bơi mãi.

Nhìn lên vòm trời đen như mực, loang loang ánh sao, xung quanh sông nước bao la, bờ cồn xa tít. Thật là nguy hiểm.

Thình lình mây đen bao phủ kín cả vòm trời, chớp nhòng nhòa giáng, phiêu tiếng sét nổ thật lớn, như muốn đánh vỡ cả mặt sông, một cơn mưa nổi lên như trút nước.

Quách-Tĩnh gọi Hoàng-Dung hỏi:

— Em có sợ sấm sét không?

Hoàng-Dung cười đáp:

— Có anh một bên, em chẳng sợ thứ gì hết.

Cũng may trong lúc này mưa hạ, các cơn mưa giông không kéo dài nên một chớp sấm đã tạm hẳn.

Khi hai người và con ngựa đến bờ bên kia thì trời quang đãng, trăng đã lên rồi. Ánh trăng vàng vạc rải khắp giòng sông bát ngát như một quả cầu chiếu trên tấm gương bạc.

Lên bờ rồi, Quách-Tĩnh vỗ về con Tiểu-hồng-mã tỏ ý khen ngợi rồi đi tìm nhái cây mọc, lá khô chặt đống, dùng đá kẹp lửa đốt lên để sưởi. Cả hai mở bọc quần áo ra vắt kỹ nước đem phơi dần từ cái. Khế đầu xếp đống bỏ vào bọc lại như cũ.

Tim được một đám cỏ rộng tương đối sạch sẽ và kín đáo, hai bạn trải thảm nhau ngủ một giấc ngon lành như hai đứa con nít vô tư lý.

Sáng tinh sương, Hoàng-Dung vừa mở mắt đã trông thấy Quách-Tĩnh đứng bên cạnh con Tiểu-hồng-mã, nhìn một chiếc nhà nhỏ phía đằng xa còn vọng tiếng gà gáy.

Nghe tiếng gà gáy từ ngôi nhà ấy phát ra, Hoàng-Dung vùng người dậy, uốn mình mấy cái cho xương kêu rồi nũng-nịu nói:

— Lội một đêm bây giờ đói bụng quá.

Thấy Quách-Tĩnh chỉ mỉm cười rồi cúi đầu xuống sờ gáy ngựa, nàng biết anh chẳng bằng có mưu kế chi nên tung mình chạy thẳng về phía kỵ như tên bắn.

Một chớp sau, Hoàng-Dung trở lại bên hông có kẹp một con gà trống thiện thật mập. Nàng cười và khẽ bảo Quách-Tĩnh:

— Thời đi mau anh, kéo chủ nhà họ biết.

Quách-Tĩnh đoán Hoàng-Dung đi bắt trộm gà, nên trong bụng không bằng lòng, tuy chẳng chịu nói ra.

Hoàng-Dung đã đoán rõ tâm lý chàng, nên nháy mắt vừa cười vừa nói:

— Anh đừng tưởng em đi ăn trộm đâu nhé! Vì đói sấm quá, kêu gọi mua lâu lâu, em mới tự ý bắt gà, nhưng em đã để lại một lượng bạc, tương ứng xứng đáng bằng giá mấy con gà rồi còn chi nữa.

Quách-Tĩnh hỏi lòng nhìn người yêu cười vui vẻ rồi dắt tay nàng đứng nhìn đi ra phía xa, con Tiểu-Hồng-mã cũng lững thững theo sau, cách độ vài thước.



Lúc bảy giờ trời đã sáng tỏ rồi. Hoàng-Dung tìm một nơi sạch sẽ, có bóng cây rợp mát rồi trở lại nội trợ.

Nàng dùng đoản kiếm Ngu-mi cắt cổ gà, mổ hết bộ đồ lông, đem lại sông rửa kỹ. Đoạn nàng lấy một mớ đất sét ven bờ đem trét kín lên con gà thành một cục thật lớn, chất củi xung quanh đốt lửa lên rồi dùng vật đó quẹt thành phạch cho chóng hừng.

Lửa cháy củi reo lớp lớp, không bao lâu cục đất đã đỏ rực, con gà bên trong đã chín mướp. Hoàng-Dung gạt lửa qua rồi chờ nguội bớt, dùng tay bóc lớp đất ra dần. Tất cả lông lá đều dính theo đất hết, da gà vàng rực ửng mỡ bày ra trước mắt, thoảng mùi thơm khiến bụng đang đói, càng thêm đói hơn.

Quách-Tĩnh đói bụng quá, nhìn thấy con gà quá ngon lành, thêm nước nước miếng ửng ực. Hoàng-Dung thích chí cũng giả bộ nuốt mất cái cho vui và sửa soạn xé ra để chén cho đã.

Thình lình ở phía sau có tiếng ai quát lớn:

— Nè, khoan đã nhè. Có xé thì xé làm ba phần dành cả miếng phao câu cho ta đấy nhè.

Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh vốn là hai tay bản lĩnh cũng khá, thế mà kẻ nào đến bên cạnh mà vẫn không phát giác ra thì quả thật cũng là chuyện lạ. Người này nhứt định phải là một tay có võ công thượng thặng mới được như vậy.

Hoàng-Dung giật mình ngừng tay xé, cùng Quách-Tĩnh nhìn lại phía sau, thì thấy một ông già tác độ 50, đang khật khật khật khưỡng đi đến, giống như một người ăn mày đang say rượu.

Người này quần áo rách rưới, lông rạch gộp thành trâm tằm pie toàn là những mảnh gấm vóc lụa là, mỗi tấm một thứ khác nhau, lạ một điều là không hề vá may bằng kim chỉ, mà chỉ buộc chồng vào nhau mà thôi.

Ông già này chưa già lắm, nhưng dáng điệu hình như cố làm già thẹn. Tóc lối bù mệ, đi đứng không khác nào một người kệp hát đang đóng trò trên sân khấu mới trồng thật đáng buồn cười.

Tay phải ông già chống một cây gậy tre có hồng nhuộm, bên nước xanh hiện biếc như men ngọc bích, trên vai mang một cái hũ hồ lô thật to, buộc bằng sợi dây cũng màu đỏ chói.

Mặt mặt ông tuy lem lấm, nhưng rất hồng hào, quắc thước, đôi mắt sáng long lanh như muốn chiếu ánh hào quang.

Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung ngạc nhiên nhìn thấy, người ấy vẫn đi mà nhiên khệnh khạng bước tới ngồi ngay trước mặt hai người,

miệng cười toe toét, đôi sung lia lia, chồm rai đặt chiếc hồ lô trên vai xuống mặt cỏ. Đoạn ông mở nút hồ lô làm hơi rượu thoát ra thơm ngát. Mặc kệ cho hai người trố mắt nhìn, ông lảo từ từ bưng chiếc hồ lô, ngira mặt tu một hơi ừng ực như uống nước lạnh.

Uống xong, ông lảo cầm chiếc hồ lô trao cho Quách-Tĩnh miệng bảo:

— Uống đi chứ trau nước!

Quách-Tĩnh nghe lời nói có vẻ trái tai, nhưng vì thấy ông già tuổi tác đáng bậc chú bác, hơn nữa vì có nhiều cử chỉ quái lạ, chưa rõ hạng người nào nên không hề tức giận. Chẳng đưa hai tay đỡ lấy rồi cũng kính trao lại thưa rằng:

— Xin cảm ơn cụ, cháu không hề biết uống rượu.

Ông già chẳng thêm đề ý, nhìn Hoàng-Dung khen:

— Con bé này đẹp quá! Vậy nàng biết uống không?

Hoàng-Dung nhìn sững không đáp, bỗng nàng chú ý thấy bàn tay ông già đang cầm chiếc hồ lô chỉ có 4 ngón, thì nàng bỗng giật nảy người, sợ nhớ lại câu chuyện của Vương-xử-Nhất kể lại hôm trước về 130 ăn mày chửi nguyền mà họ thân phục như vị thánh sống.

Lúc đầu thấy cử chỉ đặc biệt của ông già, nàng đã ngờ ngợ, khi trông thấy bàn tay bốn ngón càng nghi thêm. Chẳng lẽ trên đời lại có câu chuyện ngẫu nhiên giống nhau như vậy sao? Nàng cố ý tìm cách dò xét xem nếu quả ông cụ này có đúng là Cửu-Chỉ Thần-Cái Hồng-thất-Công hay không?

Nàng cầm con gà, nhìn thấy ông khác lạ cứ ngó chông chọc, mũi hít lia, miệng chấp chấp như nuốt nước bọt tỏ ý thèm thủng quá sức. Rồi nàng xé hai con gà, một nửa lớn một nửa bé, đưa nửa lớn có dính theo miếng phao câu cho ông lão.

Thấy Hoàng-Dung trao nửa con gà, ông khách lạ mừng quá hơn hồ cầm lấy rồi đưa luôn vào miệng nhai rau rầu. Chỉ trong mấy phút cả khúc thịt gà, lẫn da, xương đều nuốt rạo rạo, không bỏ một tí nào.

Ông già vừa nhai vừa chấp nuốt, miệng vừa khen rồi rít:

— Ngon quá, tuyệt quá.

Hai đứa hay con cái nhà ai mà xem tốt đời xứng lứa quả. Con bé này làm món ăn ngon tuyệt. Ta đi ăn mày suốt đời, từng nếm thịt gà cũng nhiều, nhưng chưa khi nào được ăn miếng nào vừa thơm ngon, vừa béo, vừa giòn vừa mềm như thế này. Ô tuyệt, tuyệt quá.

Hoàng-Dung hết nhìn ông lão, liếc qua trông thấy Quách-Tĩnh đang há hốc mồm nhìn trần trời cũng bật tức cười.

Thấy ông khách luôn miệng khen ngon mà cứ hau hau nhìn hình như còn thèm thường nữa, nàng bèn đưa nửa nọ cá dầm và củ cho ông luôn.

Ông đưa tay nhận liền, nhưng miệng vẫn thối thối vài tiếng xã giao.

— Ô, cháu đưa nửa nọ ? Sao cho tiện ? phải để phần cho hai đứa bay với chứ ? Hai đứa đã ăn chưa ?

Rồi không đợi nàng trả lời, ông đưa luôn đôi gà vào miệng nhai ngấu nghiến một cách rất thực tành, không chút nào khách sáo.

Rồi cũng loáng một tý, cả nửa con gà sau cũng mất liền không còn tý da.

Thế là cả con gà trống thiên của hai bọn trẻ đã chui liết vào bụng ông già :

Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung chỉ còn ngồi dựa mặt nhìn nhau ngờ ngác như hai con ốc bấu bấu không khác.

Nốc luôn một hơi rượu, ông lão trật áo vô bành bạch vào cái bụng trắng phau như chiếc trống cái và nói :

— Ô, đã quá ! Cả con gà to tướng, từ đầu cổ, cánh, giò cho đến đuôi, phao câu, bây giờ đã nằm kỹ vào chiếc dạ dày tốt phước này rồi. Con bé vút bỏ bộ đồ lông phi quá ! Nếu còn, chèn thêm mới đã sức.

Sáng nay hên quá, bụng này được một bữa no nê.

Hai người ngồi nhìn theo, tuy bụng đói như cào, nhưng thấy thái độ pha trò của ông lão cũng tức cười, cười theo.

Hoàng-Dung đang băn khoăn chưa biết nên tìm món ăn nào thay thế, bỗng đâu ông già thò tay vào lưng quần rút ra một nén bạc trắng dúi vào tay Quách-Tĩnh bảo :

— Thằng bé, tao trả cho mày, cầm đi.

Quách-Tĩnh lắc đầu, cầm bạc đưa lại cho ông lão và nói :

— Thưa lão trưởng, đứng làm thế, hai đứa cháu nguyện hiến lão trưởng, chứ đâu lại nhận tiền như vậy.

Ông lão cười nói :

— Ta tuy là kẻ ăn mày, nhưng đời ta chưa hề thọ ơn một kẻ nào, nếu mi không nhận tiền, ta không bằng lòng tý nào hết.

Quách-Tĩnh cười khì khì đáp :

— Ô, con gà có đáng là bao nhiêu mà gọi là ăn với huệ. Hơn nữa đây cũng không phải của riêng của bọn cháu, mà chính con bé em này bả lanh tay chớa phép tận xóm ta đưa về.

Ông già đắc chí cười ha hả nói :

— Thế ta tại hãy lấy của làng làm ơn ông xã, đi ăn trộm của người mà đi dạ dày ta đây mà. Tốt quá, tốt quá, thôi các cháu lại gần đây nói chuyện. Các cháu muốn nói gì cứ nói, ta sẵn sàng nghe. Chứ bây giờ cái dạ dày đã nặng quá đi lại e bất tiện.

Quách-Tĩnh chưa biết nói gì nữa, thì Hoàng-Dung đã liền thoáng cướp lời :

— Bọn cháu nấu ăn sành lắm. Tay này còn chớa phép được nhiều món ngon hơn nhiều. Cái món gà hồi này đâu có ra gì đối với bao nhiêu món «chẩu» hơn nữa. Nếu ông hàng lòng cũng làm bạn đồng hành, tới thị trấn gần đây, bọn cháu sẽ khao một chầu, thật thích khẩu, xem chừng cái bụng của ông vẫn chưa được đầy lắm, đang còn thèm nữa thì phải.

Được Hoàng-Dung giải đúng chỗ ngứa, lão ăn mày khen lấy khen để :

Ồ, con bé này vừa đẹp vừa ngoan. Mới bao nhiêu tuổi mà đoán việc đời không sai một mảy. Chuyện gì chứ món ăn thì lão đâu có ngại. Nếu vậy thì cùng đi, ngại gì ?

Rồi cả ba cùng đứng dậy, Hoàng-Dung vội hỏi :

— À quên, này giờ quên bằng chưa hỏi ông tên gọi là gì ? không biết làm sao xưng hô cho tiện.

Ông lão ăn mày đáp ngay :

— Ta vốn họ Hồng, sinh ra đứng hàng thứ bảy. Thời hai cháu cứ gọi là Hồng-thất. Công cho tiện việc.

Hoàng-Dung nghe ông lão xưng danh sung sướng sực tỉnh người và nghĩ bụng :

— Thời quá đúng là «Cổu-Chi Thân-Cái» đây rồi, còn chối cái vào đâu được nữa !

Có một điều thật lạ là ông lão không có gì là già lắm, thế sao lại cồng vai vể vể với Vương-tràng-Dương chân-nhân thủ-lãnh của các đạo-trưởng Toàn-Chân phái ?

Nàng vừa đi vừa suy nghĩ mà mừng thầm. Cứ như lời của Thiệt-cước-Tiền Vương-xứ. Nhất thì kẻ nào gặp được Hồng-thất. Chẳng, chúa ăn mày phải là kẻ có đầy duyên phước. Nhưng lần này

hai đũa lại tỉnh có xếp nơi đây quả là vẹn hảo. Cứ như cái tỉnh hậu ăn của ông cụ, quả thế gian có một. Ấu cũng là một cố tật của kẻ kỹ thuật. phen này mình có đem tài đầu bếp làm mời cho ông vừa ý rồi buộc phải đáp ơn bằng cách dạy võ nghệ cho Quách-ca. Biết đây hai bên có duyên nợ thầy trò mà đến bây giờ mới gặp.

Ba người thủng thủng đi miệt về hướng có thị trấn. Con Tiểu-hồng-mã cũng lững thững theo sau.

Khi đến thị trấn, cả ba cùng thuê một gác trọ nho nhỏ để ở chung. Nơi này là một thị trấn nhỏ, tục gọi là Khương-Miêu-rán.

Sau khi sắp đặt xong chỗ trọ, Hoàng-Dung đến trước mặt Hồng-thất-Công thưa rằng :

— Bây giờ hai ông cháu ở nhà nghỉ ngơi, cháu ta chợ tìm món ăn rồi về liền nhé.

Hồng-thất-Công hài lòng lắm, mỉm cười gật đầu lia lịa. Trước khi đi, Hoàng-Dung nháy Quách-Tĩnh ra ngoài bảo nhỏ :

— Đã biết ai đó chưa ? Chính thì là « Cửu-Chi-Thần-Cái », chúa tể ăn mày đó nhé. Còn nhớ không ? Ở nhà rằng mà chiều chuồng cho ông ấy vừa lòng đấy nhé. Cơ hội ngàn năm đừng để lỡ dịp.

Quách-Tĩnh nghe nói lạnh người. Thật không ngờ mình lại có cái điểm phúc ngàn năm như vậy. Chẳng mừng quá mà chẳng biết nói sao, cứ sững mắt nhìn Hoàng-Dung rồi lên lên ngõ chừng Hồng-thất-Công.

Hoàng-Dung dọn xong đi ngay.

Hồng-thất-Công banh áo để lời bụng ra ngoài, ngồi dựa lưng trên giường nhìn theo Hoàng-Dung rồi gọi Quách-Tĩnh lại hỏi :

— Này, chú bé, có ý là vợ của mi đó phải không ?

Quách-Tĩnh mặc cỡ quá, mặt mày đỏ gay, không biết nói sao, cứ ập ập ứng. Hồng-thất-Công biết ý cười há há rồi ngã lên giường, trong một phút đã ngáy vang như sấm.

Một chập sau, chàng đang mơ mơ màng màng, chưa ngủ được thì Hoàng-Dung đi chợ đã về, xách theo một giỏ đầy đủ cả các món.

Chàng mừng quá, rón rén ngồi dậy, thấy Hồng-thất-Công vẫn còn ngáy thì xắn tay áo chạy luôn ra sau bếp đi kiếm củi, dự định tiếp tay lo chụm lửa. Nhưng Hoàng-Dung không cho, xô chàng ra ngoài đóng ập cửa lại và bảo :

— Aïh lên trên ấy với ông cụ cho có hạn. Việc bếp núc mặc em lo.

Quách-Tĩnh lại lùi thối đi lên, ghé lại chỗ cũ nằm im, chờ đợi. Hồi lâu bỗng nhiên Hồng-thất-Công nháy mũi một cái rồi vòng dậy nhường mắt ngó lảo liêng, đánh hơi rồi chắc lưỡi nói lớn :

— Ô, sao mà thơm quá, thơm muốn bứt cả lỗ mũi đây nè. Chú bé trâu nước ơi, thứ gì mà thơm dữ thế này ?

Hồng-thất-Công hỏi, nhưng Quách-Tĩnh chưa kịp đáp, ông đã đứng dậy bước xuống đất quay mặt bốn hướng, mũi thò vào khe hở để đánh hơi xem từ nơi nào có mùi thơm bốc đến.

Quách-Tĩnh nhìn thấy Hồng-thất-Công nuốt nước bọt liên hồi, mũi thì phồng lên xẹp xuống như con sứa, điệu bộ quả thật đáng cười.

Luồng khói thơm từ nhà bếp bay lên, Hồng-thất-Công cứ đánh hơi hoài tìm ra chỗ ấy mà Hoàng-Dung vẫn đóng cửa kín mít không hề xuất hiện.

Hồng-thất-Công từ từ nhìn quanh quất như gà mắc đẻ, mắt lảo liêng, miệng nuốt nước miếng ra to về thềm thuong quá sức.

Bỗng ông nhìn Quách-Tĩnh nói :

— Ta có tật xấu là ham ăn quá sức. Một khi đánh hơi có món ngon là muốn ăn cho kỹ được, hết kỹ của ai. Mi có tánh như vậy không, hay chỉ có một mình ta mang tật ấy mà thôi.

Rồi ông xoắn bàn tay, mặt chỉ còn 4 ngón, phẫn bua cùng Quách-Tĩnh :

— Thói thường hễ ngón tay trở giật giật là có món ăn ngon, ta cứ cái ngón tay này nhay tỉnh lắm, hễ có hơi thơm là giật lên rần rật khiến cho ta chán cũng hết thôi. Vì vậy có một lần ta bực nó quá bèn lấy dao chặt phứt cho rồi. Cũng tưởng nó mất đi thì còn thứ gì thức giục nữa mà háu ăn. Nhưng nào ngờ, ngón tay mất mà tật xấu vẫn không bỏ được.

Quách-Tĩnh nghe nói kinh ngạc quá ò lên một tiếng thật to, trở mặt nhìn ông già, thì Hồng-thất-Công lại nói luôn :

— Mi có ngạc nhiên lắm không ? Ta bây giờ vẫn giữ tánh cũ là không thể làm ngơ được với món ăn ngon và lại mang cái tật thiếu mất một ngón.

Thiên hạ đâu biết nguyên nhân. Họ thấy ta thiếu một ngón thì cứ gọi là « Lão ăn mày chín ngón ».

Hồng Thất Công đang dài giọng kể về thì Hoàng-Dung thì nệ bụng lên một nắm đũa, trịnh trọng đặt ngay trước mặt. Hồng-Thất-Công nflu ngay, chòng chọc nhìn vào chiếc nắm như muốn nuốt chửng cho hết. Giữa nắm, bên cạnh hai bát cơm trắng như bông bưởi, một cái liễn lớn và hai cái tiếm to tướng dựng đầy thức ăn, hơi bốc lên ngùn ngụt, mùi thơm phức muốn nghẹt mũi.

Không phải chỉ một mình Hồng-thất-Công thêm thường mà Quách-Tĩnh cũng nuốt nước bọt ừng-ực trong bụng cồn cào tay chân muốn bấn loạn. Mỗi lần mùi thơm thoảng qua mũi, thì cả người Quách-Tĩnh hình như có hàng con giun đàn bò rúc tán loạn nước bọt cứ tuôn ra.

Quách-Tĩnh để ý thấy cái liễn đựng trăm một miếng thịt bò nướng gừng cũng ngon, nhưng vì thường dùng nên cũng không có gì là đặc biệt.

Nhưng khoái nhất là hai cái tiếm đầy tràn ăn áp không rõ đựng thức gì mà thấy màu sắc chói lọi, vừa xanh biếc, vừa hồng hoàng lại xen thêm một chùm anh đào trông thật ngộ nghĩnh. Dưới màu nước sốt nâu nâu, ăn hiện một mớ măng non như thập bút, còn mớ mớ những thứ khác nữa óng ánh trong quả ngou lạnh, mùi thơm tỏa ra nghe như cả bao tử.

Hoàng-Dung chậm rãi ngồi vào chiếc ghế, khoan thai lấy đầu hồ lô rót một chung đầy, đặt trước mặt Hồng-lão, thưa :

— Lão tiền bối, xin mời lão tiền bối nhâm chút rượu-khai vị rồi pêm thử mấy món ăn của cháu bé vừa nấu xem có hài lòng hay không. Vì thiếu phương tiện, hơn nữa mua sắm quá hấp tấp cháu chắc chưa được hoàn toàn lắm.

Không chờ nạng nhắc câu thứ hai, Hồng thất Công đã tiếp lấy chun rượu đưa lên miệng nốc cạn. Rồi lấy đũa chọc vào tiếm gắp một miếng thịt bò thật lớn nhai luôn, hai má phồng lên, mắt liếc dìm phur để thưởng thức cho tận cùng cái ngon ngọt của món ăn.

Ông vừa nhai vừa chầu chú vào tiếm thịt, ngạc nhiên không biết làm sao thịt bò lại có cái hương vị quả đặc biệt ngon lành như thế ? Thế rồi hết miếng này qua miếng khác. Thành linh Hồng-thất-Công vỗ đùi đánh « đét » một cái hơi lớn :

— Ô, con bé nấu ăn khéo tuyệt, thịt này nó kèm những bốn thứ hần chỉ ta nghĩ mãi không ra.

Cứ gắp một miếng ông điếm một câu :

— Này thịt dê... ô, thịt lợn này... ủa, lại thịt Bê non nữa.. thế thịt chỉ đây ? Sao mà ngon ngọt thế ! Ta cho mày chết. Héo đi người mất ngon.

Nói càng mau gắp càng chóng, miếng ông vừa nói vừa nhai tay ông vừa quấy tiếm, vừa gắp vội. Nói tóm lại Hồng-thất-Công đem hết tâm trí để tận hưởng món ăn này, bất chấp mọi sự.

Hoàng-Dung ngồi nhlu, cười cười hỏi :

— Cháu đó Ông biết được món thịt gì nào ?

Hồng-thất-Công quấy gắp một miếng đưa lên tận mắt nhìn kỹ rồi nuốt tọt vào mồm, vừa nhai vừa nói :

— Ô, thịt thỏ kèm cả thịt sóc nữa !..

Hoàng-Dung vỗ tay khen :

— Trời ơi, ông của cháu ăn sành quẻ, đáng phục thật !

Quách-Tĩnh ngồi nhìn Hồng-thất-Công ăn, cũng bắt thêm theo. Nghe Hoàng-Dung nói, chàng đưa mắt nhìn người tỏ ý yêu phục quá, và nghĩ bụng :

— Con bé này quả sành đời, một miếng ăn mà hẳn kèm những tám thứ thịt ! Hèn chi ngày gặp nhau tại Trương-Gia-Khâu, hẳn gọi toàn những món ăn hảo hạng mà mình chưa nghe nói đến bao giờ. Quả là tay điệu.

Hồng-thất-Công đưa thìa ra múc món Anh-Đào ở tiếm thứ hai đưa lên mũi ngửi rồi trầm trở :

— À, còn cái món này, măng non nấu với Anh-đào !

Rồi ông húp luôn một cái « soạt » nghe ngon lành lắm.

Cứ một lần húp, ông lại chấp chấp hoặc à lên một tiếng tỏ vẻ hài lòng khoái khẩu, tiếng « soạt soạt » chen lẫn với tiếng « à, à » như điếm nhịp đều đều, khiến người ngoài cũng thêm lây.

Quách-Tĩnh thấy vậy cũng lấy thìa múc thử một tý đưa vào miệng nếm. Quả thật là măng búp kèm với lá sen non, Anh-đào, vừa ngọt lại vừa béo. Còn một thứ gì nữa nhét bên trong nghĩ hoài không biết, chỉ biết ngon, thật là ngon !

Hồng-thất-Công ăn húp say sưa một chặp rồi lấy tay lau mồm nhìn Hoàng-Dung nói lớn :

— Cháu gái đáng khen quá ! Ta rất phục tài cháu đó. Suốt 10

năm trời qua ta đã vào tận cung vua, được bọn ngự trù cho ăn món Anh-đào ngự thiện, nhưng cũng không sánh kịp món Anh-đào của cháu hôm nay đâu.

So hai lần ăn, thấy cách nhau một trời một vực, ta không nói ngoạ đâu cháu nhé!

Hoàng-Dung vui vẻ nói:

— Bọn Ngự-trù của Hoàng-Đế đã nấu những món gì ngon nhất, ông kể lại cháu nghe. Cháu sẽ nấu cho ông nếm thử thật vừa ý, ông bằng lòng chứ?

Lúc ấy mồm Hồng-thất-Công đang nhai hai miếng thịt quá to, chưa nói được, ông nuốt xong, luôn mấy miếng và húp cả 4 thìa Anh-đào nên quên phứt không kịp đáp, khi bát vừa cạn, ông sực nhớ lại nên nói ngay:

— Ô, ngự-thiện của Vua không biết bao nhiêu sơn-hào hải-vị nhưng chưa thấy món nào ngon bằng hai món của cháu dài bác hôm nay.

Quách-Tĩnh sò mò hỏi:

— Lão trượng, có phải Hoàng-Đế mời ông vào cung ăn tiệc không?

Hồng-thất-Công cười ha hả đáp:

— Được mời ăn đâu có được tự do và thú vị. Chính ta đã tự ý vào và tự ý ăn đấy chứ. Vì thêm ăn, ta đã lên vào cung rồi nấp ngay trên nóc nhà ngự trù. Ở đây ta cứ chực hễ có món nào ngon là ăn thử, và ăn cho kỹ no mới thôi. Bọn quan làm bếp nào có biết cứ bảo là tà yêu thân thành, có đưa gọi là hồ ly tinh ở trên ngự trù này. Tại ấy nói bậy mà có phần trúng đấy. Chính Hồ-ly vào để ăn thử trước y đã để cho Hoàng-Đế hưởng lại phần sau thế mới khoái chứ. Ô, mà không phải Hồ-ly đâu! Đàng lẽ phải gọi là Đại-Tiên hoặc là Hồng-thất-Công tiên ông mới đúng!

Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh cũng thích chí cười vang.

Quách-Tĩnh nghĩ bụng:

— Ông lão này quá lớn vật và tham ăn, ai ngờ lại cả gan vào cung ăn xót của Hoàng-Đế hàng hai ba tháng mà không một ai hay biết. Quả thật kỳ tài.

Hồng-thất-Công vỗ vào bụng như vỗ trống, cười thoải mái một chập rồi gọi Quách-Tĩnh:

— Nay cháu bé Trâu nước! Cháu biết ở đời ai sướng nhất không? Chính là các bọm nhậu và các tay hấu ăn đấy! Nhưng bọn họ phải có một người nhà khéo tay, làm món nhắm cho ngon mới thật là có phước.

Xem con bé này, quả là một tay nấu ăn độc nhất vô nhị, gần trời chưa chắc có ai ăn qua nổi.

Không biết kiếp xưa mày khéo đường tu như thế nào mà ngày nay được con vợ khéo tay khéo chân đến thế?

Như lão đây, phieu bạt đã nhiều, ăn mày khắp thiên hạ, đường thức món ăn vật lạ, từng gặp không biết bao nhiêu người đủ hạng nhưng chưa thấy có đứa con gái nào xinh đẹp và giỏi như nó. Sướng chưa, cháu?

Hoàng-Dung nghe khen thích quá, đương ăn bỏ đũa xuống nguyền Hồng-thất-Công nói:

— Ông khen quá cháu no cả ruột. Thôi đủ rồi, khỏi ăn nữa.

Hoàng-Dung tuy chưa no lắm, nhưng được khen trước mặt người yêu thì cả thẹn và sướng nhất là, khi thấy Quách-Tĩnh cứ nhìn mình hâu hâu, miệng tím tím cười có vẻ bằng lòng lắm.

Quách-Tĩnh tuy không phải như Hồng-thất-Công nhưng có sức mạnh, ăn khỏe. Chàng đói bụng sẵn nên làm một hơi 4, 5 bát cơm cơm món ăn cũng gắp qua cho có vị chứ trong bụng muốn để nhường cho ông khách quý.

Hồng-thất-Công thì cứ ăn cầm cùi, gắp, vét và húp, không bác lâu cái tiếm liền, bát tềnh, mâm đều sạch như lau.

Hồng-thất-Công ăn xong vỗ bụng thõa mãn lắm rồi cười nói:

— Ta cũng được ăn vừa phải, nhưng vì nấu ngon quá, lạ miệng ăn hơi nhiều, hơn nữa thấy hai đứa bay ăn yếu quá khiến ta phải ăn gánh bớt chứ bỏ bữa uống phứt của đời. Vì vậy mà tức cả bao tử ông đây, quả thật là khổ!

Bây giờ ăn uống no nê rồi, ta phải tính làm sao với chúng bay cho phải lẽ chứ. Nhìn hai đứa, chắc chúng bay cũng ham mộ vô cùng cả. Thôi cháu gái cứ lo liệu bữa chiều cho ngon đi. Bác sẽ dạy cho một vài thế võ để đến ơn, tánh ta không thích ăn không của bay đâu, vì như thế xem sao cho được.

Thôi hai đứa hãy ra đây.

Nói rồi Hồng-thất-Công đứng dậy xách hồ lô, cầm gậy trúc rảo

được ra chỉ ngay.

Hoàng-Dung thích quá, đưa mắt lấy Quách-Tĩnh rồi cả hai cùng nắm tay chạy theo. Đi một hồi rẽ nơi có nhà cửa thì vào một khu rừng tùng mát mẻ kìa dào dạt.

Hồng-thất-Công đứng lại ngó Quách-Tĩnh hỏi :

— Bây giờ mi muốn học thứ gì đây ?

Quách-Tĩnh chấp tay nói :

— Rừng này biển võ mệnh mỏng, cháu biết đâu mà lựa chọn, thầy ông thường dạy cho thứ nào cháu nhớ thứ ấy.

Thầy Quách-Tĩnh ăn nói mơ hồ quá, Hoàng-Dung vội đáp :

— Anh ấy hẳn lãnh còn kém cháu nhiều, lần nào tỷ võ cũng bị thua hoài, bây giờ xin ông dạy thế nào cho anh ấy thắng cháu được thì thôi.

Quách-Tĩnh thật thà đâu có hiểu Hoàng-Dung nên khi nghe nàng nói vậy giở giọng cở cời liền :

— Ủa ra... đâu hỏi nào ? Sao lại...

Hoàng-Dung đưa mắt nháy lia lịa. Quách-Tĩnh chợt hiểu nên nín khe lẹm.

Hồng-thất-Công cười nói :

— Thằng này coi bộ vạm vỡ, chân tay chắc nịch xem chừng cũng dày công luyện tập, thế còn thua con bé cũng lạ thật. Thôi bây giờ hai đứa mà thử đấu một keo xem thử nào.

Hoàng-Dung lãnh chân sẵn về phía xa xa, đưa tay ngoắt Quách-Tĩnh tới khẽ nói :

— Anh phải trổ hết tài năng cho ông trông thấy để còn dạy thêm cho nhé.

Quách-Tĩnh hiểu ý nên chạy lại chấp tay thưa cùng Hồng-thất-Công :

— Bọn cháu tài nghệ còn quá non kém, xin lão tiên-bối vui lòng chỉ dạy thêm, cháu xin vâng lạy.

Hồng-thất-Công cười đáp :

Chỉ bảo chút ít thì được, nhưng nhiều thì bất tiện lắm nhé. Đời ta không muốn dạy ai làm đồ-đệ hết.

Quách-Tĩnh chưa hiểu ông muốn nói gì, thì Hoàng-Dung đã xông tới, tung quyền đánh lượn một vòng qua mặt Quách-Tĩnh rồi nói nhanh :

— Anh Tĩnh, đánh đi chỗ rồi.

Quách-Tĩnh, vừa đưa tay ra gạt thì nàng đã thu ngay lại, biến thế, vận sức vào bên chân phóng ngay một ngón cước dưới chân tay Quách-Tĩnh.

Hồng-thất-Công nhìn thấy Hoàng-Dung ra tay đã vội liệng qua sức, bèn hét lớn :

— Con bé, mày định hạ nó thật sự hay sao ?

Hoàng-Dung lãnh miệng đáp :

— Di đâu phải đánh thật lình, chờ gì bộ sao được.

Quách-Tĩnh phẫn khởi, dùng luôn thế « Nam-Sơn Chưởng Pháp » mà để từ về phía Nam-Hy Nhân truyền dạy, vung quyền loang loang, cơn gió vô vô mà lãn công.

Mấy lúc này nhờ mưu Hồng-huyết-rà, công lực của Quách-Tĩnh đã tăng tiến gấp bội, do đó uy lực càng phát triển rất nhiều.

Hoàng-Dung phải luôn luôn nháy lên, nằm xuống dùng kiếm thấp né tránh mà thôi không hề thu công trả lại.

Nhưng qua mấy hiệp sau, Hoàng-Dung liền đổi lối đánh, dùng thế « Lạc-anh chưởng » của thân phụ bị truyền để tấn công lại.

Tức thì Hoàng-Dung múa hai tay như chong-chông khắp bốn phương tám hướng, chỗ nào cũng có một làn bạch quang bao bọc khắp thân hình. Nhiều ngón võ cũng bị ảo diệu liên tiếp tung ra khi lúc hữu, khi đỗi, lúc trên, lúc dưới thực thực như muôn ngàn anh bướm vờn hoa.

Quách-Tĩnh choáng váng cả người nhận định không kịp, tay chân luống cuống và đầu óc choáng váng không chống đỡ nổi. Phút chốc nghe « bịch, bịch » lượn bốn tiếng. Tức thì hai vai, hai lưng trước bụng mỗi bên cùng lãnh một quyền liên tiếp, cũng may Hoàng-Dung chỉ biểu diễn không đánh mạnh nên Quách-Tĩnh không cảm thấy đau đớn tí nào.

Nàng vừa thu quyền nháy ra ngoài vòng, thì Quách-Tĩnh đã nặc nờ khen :

— Thân pháp của em lạ quá, chương thuật của em vô cùng biến ảo. Anh xin phục sát đất.

Nàng mỉm cười rồi điem nhiên đứng nghỉ, đưa mắt nhìn Hồng-thất-Công.